**BÀI 10**

**VĂN BẢN THÔNG TIN**

**Đọc hiểu văn bản 1:**

**“LÁ CỜ THÊU SÁU CHỮ VÀNG”**

**TÁC PHẨM KHÔNG BAO GIỜ CŨ DÀNH CHO THIẾU NHI**

**( Thời lượng: 3 tiết)**

**I. Mục tiêu**

**1. Về kiến thức:**

- Đặc điểm của văn bản thông tin giới thiệu một cuốn sách

- Mối quan hệ giữa đặc điểm và mục đích của văn bản thông tin

- Vai trò của các chi tiết trong việc thể hiện thông tin cơ bản của văn bản thông tin giới thiệu một cuốn sách.

**2. Về năng lực:**

**- Năng lực chung:**

+ Tự chủ và tự học: Tự quyết định cách giải quyết vấn đề học tập, tự đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ, giái quyết vấn đề học tập của bản thân và các bạn.

+ Giao tiếp và hợp tác:Tăng cường khả năng trình bày, diễn đạt ý kiến, ý tưởng trước lớp, tổ nhóm hoc tập, tương tác tích cực với các bạn trong tổ nhóm khi thực hiệnnhiệm vụ hợptác.

**- Năng lực đặc thù:**

+ Nhận biết và phân tích được đặc điểm của văn bản thông tin giới thiệu một cuốn sách trong *“ Lá cờ thêu sáu chữ vàng”- tác phẩm không bao giờ cũ dành cho thiếu nhi;*

+ Chỉ ra được mối quan hệ giữa đặc điểm và mục đích của văn bản*“ Lá cờ thêu sáu chữ vàng”- tác phẩm không bao giờ cũ dành cho thiếu nhi;*

+ Phân tích được thông tin cơ bản và vai trò của các chi tiết trong việc thể hiện thông tin cơ bản của văn bản thể hiện trong *“ Lá cờ thêu sáu chữ vàng”- tác phẩm không bao giờ cũ dành cho thiếu nhi.*

**3. Về phẩm chất:**

- Yêu nước: Tự hào về lịch sử dân tộc.

- Trách nhiệm: Có ý thức chia sẻ giá trị của các sản phẩm tinh thần trong cuộc sống.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

- Máy tính, màn hình ti vi

- Phiếu học tập

- Giấy A0, bút chì, màu vẽ

**III. Tiến trình dạy học**

**1. Hoạt động 1: Xác định vấn đề ( 8 phút)**

**a**. **Mục tiêu**: Huy động tri thức nền của HS về kiểu văn bản thông tin giới thiệu một cuốn sách và tác phẩm *“ Lá cờ thêu sáu chữ vàng”*, khơi gợi hứng thú khám phá bài học của HS.

**b. Nội dung:** GV sử dụng PPDH nêu vấn đề và KTDH KWL kích hoạt kiến thức nền của HS có liên quan đến kiểu văn bản thông tin giới thiệu một cuốn sách và tác phẩm *“ Lá cờ thêu sáu chữ vàng”.*

**c. Sản phẩm:** Những thông tin ban đầu về kiểu văn bản thông tin giới thiệu một cuốn sách và tác phẩm *“ Lá cờ thêu sáu chữ vàng”.*

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV phát phiếu học tập và hướng dẫn HS thực hiện cá nhân (chỉ điền thông tin cột (1) (2); thông tin cột (3) sẽ điền sau khi đã đọc hiểu chi tiết văn bản.

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1** | | | | | |
| **Văn bản thông tin**  **giới thiệu một cuốn sách** | | | **Tác phẩm “ Lá cờ thêu sáu chữ vàng”** | | |
| **(1) Những điều em đã biết** | **(2) Những điều em muốn biết** | **(3) Những điều em biết thêm sau khi học** | **(1) Những điều em đã biết** | **(2) Những điều em muốn biết** | **(3) Những điều em biết thêm sau khi học** |
| …………………… | …………………………. | …………………………. | ………………………… | ………………………… | ………………………… |

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS nhận phiếu HT và hoàn thiện thông tin trong phiếu (5 phút)

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- GV chiếu phiếu HT của 2,3 HS bất kì, các HS khác quan sát, chia sẻ điểm khác so với bạn.

**Bước 4: Đánh giá, kết luận**

- GV tổng hợp ý kiến và dẫn dắt vào bài.

**a**. **Mục tiêu**: Huy động tri thức nền của HS về kiểu văn bản thông tin giới thiệu một cuốn sách, khơi gợi hứng thú khám phá bài học của HS.

**b. Nội dung:** GV sử dụng PHT kích hoạt kiến thức nền của HS có liên quan đến kiểu văn bản thông tin giới thiệu một cuốn sách.

**c. Sản phẩm:** Những hiểu biết của học sinh về kiểu văn bản thông tin giới thiệu một cuốn sách.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới**

|  |  |
| --- | --- |
| **I. TÌM HIỂU CHUNG** | |
| **a**. **Mục tiêu**: Học sinh có những hiểu biết ban đầu về văn bản *“ Lá cờ thêu sáu chữ vàng”- tác phẩm không bao giờ cũ dành cho thiếu nhi.*  **b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS đọc văn bản, tìm hiểu chú thích, xuất xứ, mục đích, bố cục và kiểu văn bản.  **c. Sản phẩm:** Học sinh đọc lưu loát, hình dung được nội dung chính từng phần của văn bản; câu trả lời đúng của học sinh về xuất xứ, kiểu văn bản, mục đích, bố cục của văn bản.  **d. Tổ chức thực hiện:** | |
| **Tổ chức thực hiện** | **Sản phẩm** |
| **\* NV1: Tìm hiểu chung về văn bản thông tin giới thiệu một cuốn sách**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV phát phiếu học tập và hướng dẫn HS thực hiện cặp đôi điền thông tin cột (1) (2) (3) | **1. Kiến thức Ngữ văn** |
| |  |  |  | | --- | --- | --- | | **PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2** | | | | **VĂN BẢN THÔNG TIN GIỚI THIỆU CUỐN SÁCH HOẶC MỘT BỘ PHIM** | | | | **Mục đích** | **Cách thức trình bày** | **Vai trò của các phương tiện phi ngôn ngữ** | | ……………………………………………………………………………………………………………… | ……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………...…………………………………. | …………………………………………………………………………………………………………………………………………..…………………..………………………………. | | |
| **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS nhận phiếu HT và đọc SGK/103, thảo luận hoàn thiện thông tin trong phiếu (5 phút)  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - GV chiếu phiếu HT của 2,3 cặp đôi bất kì, các HS khác quan sát, nhận xét, điều chỉnh, bổ sung vào phiếu học tập của mình( lưu phiếu làm hồ sơ học tập).  **Bước 4: Đánh giá, kết luận**  - GV tổng hợp ý kiến, chốt kiến thức như mục 1( SGK/103) |  |
| **\* NV2: Tìm hiểu chung về văn bản**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  ***-*** GV hướng dẫn cách đọc: rõ ràng, mạch lạc, chú ý hộp chỉ dẫn và các chú thích.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS đọc thay phiên, nối tiếp nhau từng đoạn nhỏ.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - HS lắng nghe hướng dẫn và thực hiện đọc theo phân công.  **Bước 4: Đánh giá, kết luận**  - GV cùng HS khác nhận xét, đánh giá, rút kinh nghiệm cách đọc của HS; giải thích 1 số từ khó mà HS chưa hiểu.  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV yêu cầu HS đối chiếu với phần Thông tin Ngữ văn đã tìm hiểu để xác định: xuất xứ, kiểu văn bản, mục đích, bố cục của văn bản.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  **-** HS độc lập suy nghĩ để trả lời câu hỏi  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - GV gọi 1HS trình bày, HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá, kết luận**  **-** GV nhận xét, chốt kiến thức trên màn hình. | **2. Văn bản**  - Xuất xứ: theo sachhaynendoc.net, 23-5-2019  - Kiểu văn bản: Văn bản thông tin  - Mục đích: giới thiệu đến bạn đọc tác phẩm Lá cờ thêu sáu chữ vàng.  - Bố cục: 3 phần  + P1 ( từ đầu đến *“lòng yêu nước cho các em”*): Thông tin khái quát về tác phẩm *“ Lá cờ thêu sáu chữ vàng”*  + P2 ( từ *“ Câu chuyện….bóng quân Nguyên”*): giới thiệu nội dung chính của tác phẩm *“ Lá cờ thêu sáu chữ vàng”*  + P3 ( phần còn lại): Đánh giá nội dung, nghệ thuật, ý nghĩa của tác phẩm *“ Lá cờ thêu sáu chữ vàng”* |
| **II. TÌM HIỂU CHI TIẾT VĂN BẢN** | |
| **a. Mục tiêu**:  Giúp học sinh:  - Nhận biết và phân tích được đặc điểm của văn bản thông tin giới thiệu một cuốn sách hoặc một bộ phim được thể hiện trong *“ Lá cờ thêu sáu chữ vàng”-tác phẩm không bao giờ cũ dành cho thiếu nhi;*  - Chỉ ra được mối quan hệ giữa đặc điểm và mục đích của văn bản*“ Lá cờ thêu sáu chữ vàng”- tác phẩm không bao giờ cũ dành cho thiếu nhi;*  - Phân tích được thông tin cơ bản và vai trò của các chi tiết trong việc thể hiện thông tin cơ bản của văn bản thể hiện trong *“ Lá cờ thêu sáu chữ vàng”-tác phẩm không bao giờ cũ dành cho thiếu nhi.*  **b. Nội dung:** GV sử dụng PPDH theo nhóm, DH hợp tác và KT chia nhóm, khăn trải bàn, động não, thuyết trình, đặt câu hỏi để hướng dẫnHS hoàn thành nhiệm vụ đọc hiểu văn bản *“ Lá cờ thêu sáu chữ vàng”-tác phẩm không bao giờ cũ dành cho thiếu nhi.*  **c. Sản phẩm**: Câu trả lời của cá nhân; sản phẩm phiếu học tập của cá nhân, của nhóm.  **d. Tổ chức hoạt động**: | |
| **Tổ chức thực hiện** | **Sản phẩm** |
| **\* NV1: Tìm hiểu các thông tin trong văn bản**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV chia nhóm ( 4 nhóm theo tổ) và hướng dẫn HS thực hiện câu 2 SGK/108: Vẽ sơ đồ tư duythể hiện ý chính và thông tin cụ thể làm rõ ý chính của mỗi phần trong văn bản.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS chia nhóm theo tổ, phân công nhiệm vụ, căn cứ vào việc soạn câu 2 SGK/108 để thống nhất nội dung, thiết kế sơ đồ tư duy và hoàn thành trong 15 phút.  - GV quan sát, hỗ trợ các nhóm thực hiện nhiệm vụ.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - GV gọi đại diện 2 nhóm bất kì lên trình bày, các nhóm khác quan sát, đối chiếu với nhóm mình để nhận xét, đánh giá.  **Bước 4: Đánh giá, kết luận**  - GV tổng hợp kiến thức, đánh giá nội dung và kĩ thuật vẽ sơ đồ tư duy của nhóm HS; yêu cầu các nhóm khác đối chiếu với nhận xét của GV để tự đánh giá và hoàn thiện sản phẩm của mình  ( sau tiết học các nhóm trưng bày sản phẩm góc học tập) | **1. Các thông tin trong văn bản**  (Sơ đồ tư duy) |
|  | |
| **\* NV 2: Tìm hiểu cách trình bày văn bản**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  ***-*** GV tổ chức thảo luận nhóm cặp, quan sát sơ đồ tư duy và văn bản SGK để thảo luận các câu hỏi 3,4,5 ( SGK/108):  1. Theo em, có thể đảo trật tự trình bày nội dung của các phần trong văn bản được không? Vì sao?  2. Những nội dung nào trong sơ đồ tư duy em vừa thực hiện là thông tin khách quan về tác phẩm *Lá cờ thêu sáu chữ vàng*, những nội dung nào là ý kiến chủ quan của người giới thiệu hoặc người đọc về tác phẩm ?  3. Các thông tin trong ngặc kép được trich dẫn từ nguồn nào? Hình ảnh bìa sách trong bài viết thể hiện chi tiết nào trong văn bản? Theo em, vì sao người giới thiệu lại chọn hình ảnh này?  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS chia nhóm cặp, dựa trên bài soạn cá nhân 🡪 trao đổi thống nhất câu trả lời.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - GV gọi đại diện 1,2 nhóm HS trình bày miệng, các nhóm khác lắng nghe  **Bước 4: Đánh giá, kết luận**  - GV cùng HS khác nhận xét, tổng hợp ý kiến, chốt kiến thức và nhấn mạnh các thức triển khai thông tin trong văn bản giới thiệu về một cuốn sách và ưu điểm của việc sử dụng yếu tố phi ngôn ngữ trong văn bản thông tin. | **2. Cách trình bày thông tin**  - Trình tự triển khai văn bản:  + Nhan đề: nêu rõ tên cuốn sách cần giới thiệu  + Phần 1: Giới thiệu tên cuốn sách, tác giả, thể loại, giá trị giáo dục của tác phẩm.  + Phần 2: Giới thiệu nội chính của tác phẩm“ Lá cờ thêu sáu chữ vàng” ( có kết hợp trích dẫn các chi tiết tiêu biểu trong tác phẩm)  + Phần 3: Đánh giá khái quát giá trị nội dung và nghệ thuật của tác phẩm.  - Yếu tố phi ngôn ngữ: Hình ảnh bìa sách trong bài viết đã khái quát được nội dung nổi bật của tác phẩm, thể hiện được tư thế hiên ngang của Trần Quốc Toản trước quân địch. Việc đưa hình ảnh vào đoạn này giúp người đọc phần nào tưởng tưởng, hình dung được câu chuyện.  **=> *Cách trình bày khoa học, sử dụng kết hợp việc trích dẫn các chi tiết trong tác phẩm với phương tiện phi ngôn ngữ***  ***( hình ảnh) giúp cho người đọc dễ theo dõi, làm tăng tính khách quan cho thông tin được giới thiệu.*** |
| **III. TỔNG KẾT** | |
| **a. Mục tiêu**:  - Học sinh khái quát được giá trị nội dung và nghệ thuật của văn bản.  - Rút ra kết luận về cách đọc văn bản thông tin giới thiệu một cuốn sách.  **b. Nội dung:** GV sử dụng đặt câu hỏi để hướng dẫnHS khái quát nôi dung, nghệ thuật của văn bản; sử dụng kĩ thuật khăn phủ bàn để hình thành đọc văn bản thông tin giới thiệu một cuốn sách.  **c. Sản phẩm**: Câu trả lời của cá nhân; sản phẩm của nhóm.  **d. Tổ chức hoạt động**: | |
| **2.3. Tổng kết**  ***\** NV1: Khái quát giá trị nội dung và nghệ thuật của văn bản**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV đặt câu hỏi:  *1. Văn bản cung cấp cho em những thông tin nào về tác phẩm “ Lá cờ thêu sáu chữ vàng”? Thông tin đó có ý nghĩa như thế nào với em?*  *2. Để cung cấp thông tin về tác phẩm*  *“ Lá cờ thêu sáu chữ vàng”, người viết đã sử dụng cách triển khai như thế nào?*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS xem lại các nội dung đã tìm hiểu trong bài, thực hiện yêu cầu vào vở nháp trong 3 phút.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - GV gọi đại diện 2 HS trình bày miệng, các HS khác lắng nghe, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá, kết luận**  - GV nhận xét, tổng hợp ý kiến, chốt kiến thức.  **\*NV2. Hình thành cách đọc văn bản thông tin giới thiệu một cuốn sách**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV tổ chức thảo luận nhóm bằng kĩ thuật khăn trải bàn để thực hiện yêu cầu: *Xác định những kĩ năng cần có để đọc văn bản thông tin giới thiệu một cuốn sách.*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS chia nhóm 4 HS, chuẩn bị giấy A2 và thực hiện yêu cầu: mỗi HS bày tỏ ý kiến cá nhân vào các góc được chia (2 phút) 🡪 thống nhất và tổng hợp những ý kiến chung vào ô giữa (5 phút).  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - GV gọi đại diện các 2,3 nhóm HS trình bày sản phẩm, nhóm khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá, kết luận**  - GV tổng hợp ý kiến, chốt cách đọc hiểu dạng văn bản thông tin giới thiệu một cuốn sách. | **III. Tổng kết**  **1. Nội dung:**  - Văn bản cung cấp cho người đọc thông tin cụ thể, chi tiết về nội dung, nghệ thuật, ý nghĩa của tác phẩm “ Lá cờ thêu sáu chữ vàng”;  - Văn bản giúp người đọc ( đặc biệt là lứa tuổi thiếu nhi ) hiểu thêm về lịch sử đất nước Việt Nam anh hùng. Qua đó khơi dậy lòng yêu nước, tự hào dân tộc trong mỗi con người Việt Nam.  **2. Nghệ thuật:**  - Văn bản được trình bày theo trình tự hợp lí: từ khái quát đến cụ thể, từ thông tin khách quan về cuốn sách đến ý kiến chủ quan của người viết.  - Sử dụng kết hợp trích dẫn các chi tiết tiêu biểu trong tác phẩm với hình ảnh minh họa góp phần làm tăng tính khách quan cho thông tin được giới thiệu.  **3. Cách đọc văn bản thông tin (giới thiệu một cuốn sách)**  Bước 1: Đọc kĩ văn bản  Bước 2: Xác định  - Đối tượng được thông tin được nêu ra trong nhan đề  - Ý nghĩa của phần Sa pô (nếu có)  - Bố cục của văn bản  - Cách triển khai thông tin trong văn bản  - Vai trò của các chi tiết, các yếu tố phi ngôn ngữ trong việc thể hiện thông tin cơ bản của văn bản  Bước 3: Rút ra giá trị của văn bản đối với nhận thức của bản thân. |

**3. Hoạt động 3: Luyện tập**

**a. Mục tiêu**: Củng cố, khắc sâu nội dung văn bản.

**b. Nội dung:** GV sử dụng KT động não để HS thực hiện nội dung luyện tập

**c. Sản phẩm:** Phiếu học tập đã hoàn thành.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV hướng dẫn HS thực hiện hoàn thiện mục (3) vào phiếu học tập số 1 (đã phát ở phần khởi động).

- GV tổ chức cho HS chia sẻ ý kiến cá nhân về câu hỏi 6 ( SGK/108)

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS độc lập thực hiện vào PHT số 1 và vở bài tập.

- HS suy nghĩ, chuẩn bị ý kiến cá nhân về câu hỏi 6 ( SGK/108)

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- GV chiếu phiếu học tập và vở bài tập của 1 số HS, tổ chức cho HS chia sẻ, trình bày, nhận xét, bổ sung.

- HS chia sẻ ý kiến cá nhân về câu hỏi 6 ( SGK/108)

**Bước 4: Đánh giá, kết luận**

- GV nhận xét, đánh giá, kết luận.

**4. Hoạt động 4: Vận dụng**

**a. Mục tiêu**: Vận dụng những kiến thức đã học để thực hiện kết nối với hoạt động viết.

**b. Nội dung:** GV sử dụng PP nêu và giải quyết vấn đề, giao bài tập cho HS thực hiện ở nhà.

**c. Sản phẩm:** Bài viết đã hoàn thành.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV giao bài tập cho HS thực hiện ở nhà:

+ Viết một bài văn giới thiệu một cuốn sách mà em đã đọc.

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS độc lập thực hiện vào vở bài tập.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- GV tổ chức cho HS chia sẻ, trình bày, nhận xét vào tiết học viết ( Viết bài giới thiệu một cuốn sách)

**Bước 4: Đánh giá, kết luận**

- GV nhận xét, đánh giá, cho điểm đối với bài làm tốt.

**BÀI 10: VĂN BẢN THÔNG TIN**

Đọc hiểu văn bản 2:

**BỘ PHIM NGƯỜI CHA VÀ CON GÁI**

*(Theo vtc.cn, 30-09-2017)*

(*Thời gian thực hiện*: 02 tiết)

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- Nhận biết các thông tin cơ bản, nổi bật về nội dung, hình thức giá trị...của bộ phim *Người cha và con gái*

- Thấy được đặc điểm giống và khác nhau của bài giới thiệu bộ phim và bài phân tích tác phẩm văn học.

**2. Năng lực**

**\*Năng lực chung**

- Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm và trình bày sản phẩm nhóm .

- Phát triển khả năng tự chủ, tự học qua việc đọc và hoàn thiện phiếu học tập ở nhà.

- Giải quyết vấn đề và tư duy sáng tạo trong việc chủ động tạo lập văn bản.

**\*Năng lực riêng:**

- Phân tích được đặc điểm của văn bản thông tin, giới thiệu một bộ phim; chỉ ra được mối quan hệ giữa đặc điểm và mục đích của văn bản Bộ phim *Người cha và con gái*

- Phân tích được thông tin cơ bản về bộ phim và vai trò của các chi tiết trong việc thể hiện thông tin cơ bản.

- Năng lực sử dụng ngôn ngữ Tiếng Việt, năng lực tạo lập văn bản, năng lực cảm thụ thẩm mỹ...

1. **Phẩm chất:**

- Nhân ái: biết quan tâm, yêu thương, trân trọng tình cảm gia đình, những người thân yêu.

- Chăm học, chăm làm: có ý thức vận dụng bài học rút ra từ văn bản vào các tình huống, hoàn cảnh thực tế đời sống của bản thân.

- Trách nhiệm: hành động có trách nhiệm với chính mình, có trách nhiệm với gia đình.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- Thiết bị: Máy tính, máy chiếu…

- Học liệu: Video, hình ảnh, phiếu học tập có liên quan đến nội dung của tiết học.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. HOẠT ĐỘNG 1: MỞ ĐẦU (5 phút )**

**a. Mục tiêu**: HS xác định được nội dung chính của tiết học qua việc huy động kiến thức nền từ việc quan sát một số hình ảnh trong cuộc sống.

**b. Nội dung**:

**GV** sử dụng KT đặt câu hỏi để hỏi HS, sau đó kết nối với nội dung của tiết đọc – hiểu văn bản.

**HS** suy nghĩ cá nhân và trả lời câu hỏi của giáo viên.

**c. Sản phẩm:**

- Học sinh nêu suy nghĩ, cảm nhận của bản thân về một bộ phim thuộc chủ đề tình cảm gia đình mà bản thân đã xem.

**d. Tổ chức thực hiện**:

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**

GV: Em hãy kể tên một số bộ phim về tình cảm gia đình mà em đã xem và chia sẻ ấn tượng của em về một trong những bộ phim đó?

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

GV có thể chiếu máy một số bộ phim và gợi mở cho học sinh để học sinh nêu cảm nhận

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  |  |  |
| ***Bố già***  Trấn Thành  Việt Nam | ***Avata 2***  (Dòng chảy của nước)  James Cameron  Mỹ | ***Điều kì diệu ở phòng giam thứ 7***  Lee Hwan Kyung  Hàn Quốc |

**HS:** lắng nghe câu hỏi, suy nghĩ cá nhân, chia sẻ cảm nhận của bản thân.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

**GV** mời một vài HS xung phong trả lời câu hỏi.

**HS** trả lời câu hỏi và nêu cảm nhận của bản thân

**Bước 4: Kết luận, nhận định (GV):**

- Nhận xét câu trả lời của HS, bổ sung thêm thông tin (nếu cần)

- Kết nối vào nội dung đọc – hiểu văn bản:

*Là một trong những bộ phim hoạt hình đặc sắc với thời lượng chỉ 8 phút nhưng vô cùng ý nghĩa nằm trong chủ đề tình phụ tử của đạo diễn Hà Lan Mai- cơn Đu- đốc- đơ Guýt, bộ phim Người cha và con gái không nói về yêu thương trong niềm vui, hạnh phúc, nhưng vẫn là một bộ phim ngắn đẹp đẽ, cảm động và day dứt, khiến người xem nhớ mãi. Có người đã từng xem nhưng cũng có nhiều người chưa có cơ hội được xem. Văn bản thông tin hôm nay chúng ta học sẽ cung cấp cho chúng ta biết được những thông tin gì về bộ phim trên. Văn bản Bộ phim Người cha và con gái.*

1. **HOẠT DỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI ( 63 phút)**

**a. Mục tiêu:** HS tìm hiểu chung, chỉ ra đặc điểm của của văn bản thông tin, tìm hiểu chi tiết nội dung, nghệ thuật của văn bản

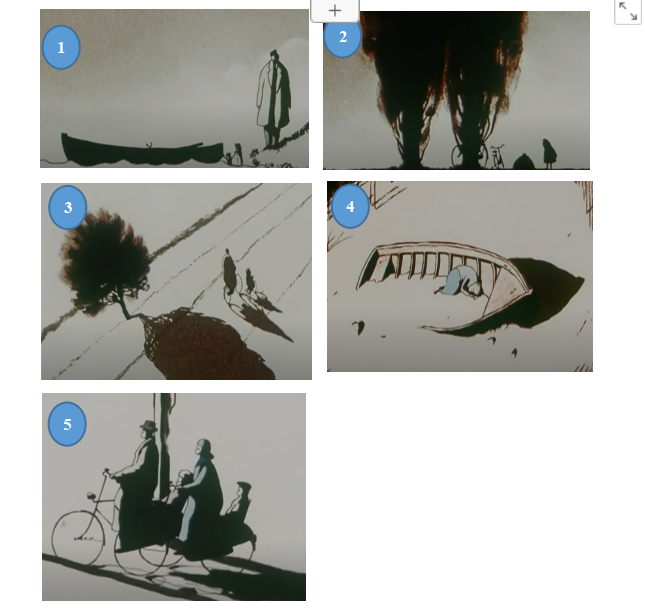
**b. Nội dung:** HS làm việc cá nhân, hoạt động theo nhóm bàn giải quyết các nhiệm vụ học tập của GV.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời, phần làm bài tập của học sinh

**d. Tổ chức thực hiện hoạt động.**

|  |  |
| --- | --- |
| **I. TÌM HIỂU CHUNG** | |
| **a**. **Mục tiêu**: Học sinh có những hiểu biết ban đầu về văn bản “Bộ phim Người cha và con gái”  **b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS đọc văn bản, tìm hiểu chú thích, xuất xứ, mục đích, bố cục và kiểu văn bản.  **c. Sản phẩm:** Học sinh đọc lưu loát, hình dung được nội dung chính từng phần của văn bản; câu trả lời đúng của học sinh về xuất xứ, kiểu văn bản, mục đích, bố cục của văn bản.  **d. Tổ chức thực hiện:** | |
| **Tổ chức thực hiện** | **Sản phẩm** |
| **1. Đọc, tóm tắt và tìm hiểu chú thích**  **Bước 1: Giao nhiệm vụ (GV)**  - Hướng dẫn cách đọc  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  **- GV** đọc mẫu một đoạn; yêu cầu HS đọc đoạn tiếp theo.  - **HS** đọc theo phân công.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - HS còn lại nghe, nhận xét về cách đọc của bạn  **Bước 4: Kết luận, nhận định (GV)**  - Nhận xét cách đọc của HS  - Chốt cách đọc, chốt nội dung tóm tắt và chuyển dẫn sang phần 2. Tìm hiểu chung về văn bản | **I. TÌM HIỂU CHUNG**  **1. Đọc và tìm hiểu chú thích**  - ***Đọc***  - ***Chú thích (SGK)*** |
| **2. Tìm hiểu chung về văn bản**  **Bước 1: Giao nhiệm vụ (GV)**  **-** Yêu cầu HS mở PHT   |  |  | | --- | --- | | **PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1**  Họ và tên:............................  Nhóm:........Tổ:................... | | | Nhiệm vụ | Câu trả lời | | Xuất xứ của văn bản |  | | Thể loại |  | | Phương thức biểu đạt, mục đích của văn bản |  | | Bố cục |  |   - Chia nhóm cặp đôi theo bàn  - Nhiệm vụ:  + Hoán đổi PHT cho nhau  + 1 phút HĐ cá nhân: xem lại PHT đã chuẩn bị  + 2 phút tiếp theo: trao đổi, chia sẻ để thống nhất nội dung trong PHT số 2  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  **GV gợi ý:** Bằng sự chuẩn bị PHT ở nhà, em hãy đọc PHT của bạn xem có nội dung nào cần trao đổi hay không.  **HS**: Đọc PHT số 2 của bạn và đánh dấu nội dung khác biệt để trao đổi.  **Bước 3: Báo cáo thảo luận**  **GV:** Chỉ định một số cặp đôi trình bày sản phẩm (PHT số 2)  **HS:**  - Đại diện cặp đôi trình bày từng nội dung trong PHT số 2.  - Những cặp đôi còn lại lắng nghe, theo dõi bạn trình bày, sau đó nhận xét, bổ sung (nếu cần) cho sản phẩm cặp đôi của bạn.  **Bước 4: Kết luận, nhận định (GV)**  **GV**:  - Nhận xét từng nội dung của bạn, nhận xét sản phẩm trình bày của HS cũng như lời bổ sung của HS khác (nếu có).  **-** Chốt sản phẩm lên màn hình và chuyển dẫn sang nội dung tiếp theo. | **2. Tìm hiểu chung về văn bản**  **(Phiếu học tập số 1)** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1**  Họ và tên:  Nhóm:........Tổ:................ | | |
| **Nhiệm vụ** | **Câu trả lời** | |
| Xuất xứ của văn bản | - Theo vtc.vn, 30/09/2017 | |
| Thể loại | - Văn bản thông tin | |
| Phương thức biểu đạt, mục đích của văn bản | - Thuyết minh, nghị luận, tự sự  - Mục đích: Cung cấp thông tin về bộ phim Người cha và con gái | |
| Bố cục | 2 phần  - Phần sa pô  - Phần nội dung của văn bản chia thành 4 phần: | |
| **Tổ chức thực hiện** | | **Sản phẩm** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  ? Thế nào là văn bản thông tin?  ? Văn bản thông tin được trình bày dưới hình thức nào?  ? Em hãy nêu hiểu biết của bản thân về băn bản thông tin giới thiệu về một cuốn sách, hoặc một bộ phim? Cách trình bày văn bản này?  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS đọc phần Kiến thức ngữ văn.  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  - Học sinh trả lời.  - **Văn bản thông tin** là văn bản dùng để cung cấp thông tin về các hiện tượng tự nhiên, thuật lại các sự kiện, giới thiệu danh lam thắng cảnh, hướng dẫn các quy trình thực hiện một công việc nào đó.  - Được trình bày bằng chữ viết kết hợp với các phương thức khác như: Hình ảnh, âm thanh, sơ đồ, phương tiện phi ngôn ngữ  -  **Văn bản thông tin giới thiệu một cuốn sách hoặc một bộ phim:** Là loại văn bản thông tin với mục đích trình bày cho người đọc biết thông tin cơ bản , nổi bật về nội dung, hình thức, giá trị... của cuốn sách hoặc bộ phim đó.  **- Cách trình bày:**  + Thông tin khái quát về tác giả, cuốn sách, bộ phim  + Ý kiến của người đọc, người xem  + Giới thiệu về nội dung, nghệ thuật, ý nghĩa của cuốn sách, bộ phim đó.  => Chú trọng các thông tin khách quan  - Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức.  **GV: bổ sung thêm** văn bản thông tin là kiểu văn bản rất phổ biến, hữu dụng trong đời sống được viết để truyền đạt thông tin, kiến thức |  | |
| **II. TÌM HIỂU CHI TIẾT** | | |
| **a. Mục tiêu**:  Giúp học sinh:  - Nhận biết và phân tích được đặc điểm của văn bản thông tin giới thiệu một cuốn sách hoặc một bộ phim được thể hiện trong *“Bộ phim Người cha và con gái”;*  - Chỉ ra được mối quan hệ giữa đặc điểm và mục đích của văn bản*“ “Bộ phim Người cha và con gái”;*  - Phân tích được thông tin cơ bản và vai trò của các chi tiết trong việc thể hiện thông tin cơ bản của văn bản thể hiện trong *“Bộ phim Người cha và con gái”*  **b. Nội dung:** GV sử dụng PPDH theo nhóm, kĩ thuật động não, thuyết trình, đặt câu hỏi để hướng dẫnHS hoàn thành nhiệm vụ đọc hiểu văn bản *“Bộ phim Người cha và con gái”*  **c. Sản phẩm**: Câu trả lời của cá nhân; sản phẩm phiếu học tập của cá nhân, của nhóm.  **d. Tổ chức hoạt động**: | | |
| **Hoạt động 2: Tìm hiểu chi tiết**  **Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu nhan đề và phần sa pô**  **B1: Chuyển giao nhiệm vụ**  ? Nhan đề của văn bản mang đến cho người đọc thông tin gì?  ? Quan sát phần sa pô của văn bản, hãy cho biết đặc điểm về hình thức và nội dung của phần này ?  ? Vai trò của phần Sa- pô trong việc cung cấp thông tin của văn bản?  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS làm việc cá nhân và trả lời  - GV quan sát HS, hỗ trợ (nếu cần).  **B3: Báo cáo, thảo luận**  **-** HS trình bày  - GV yêu cầu HS nhận xét, bổ sung.  **B4: Kết luận, nhận định**  - Nhận xét và chốt kiến thức. | **II. TÌM HIỂU CHI TIẾT**  **1. Nhan đề và phần sa pô:**  - Nhan đề: Cung cấp tên Bộ phim.  - Hình thức: đoạn văn gồm 1 câu, được in đậm, đặt ngay sau phần nhan đề. --> Thu hút sự chú ý của người đọc.  - Nội dung: Khái quát cảm nhận của người viết về bộ phim Người cha và con gái, định hướng tâm lí người đọc về sức hấp dẫn của bộ phim.  => dẫn dắt người đọc đến với nội dung chính của bài viết | |
| **Nhiệm vụ 2: Tìm hiểu nội dung văn bản**  **Tìm hiểu Phần 1: Giới thiệu khái quát về bộ phim**  **B1: Chuyển giao nhiệm vụ**  ? Quan sát phần 1 của văn bản, cho biết ở phần 1 tác giả đã giới thiệu những thông tin gì về bộ phim “Người cha và con gái” ?  ? Em có nhận xét gì về các thông tin mà tác giả đã cung cấp?  Từ đó giúp em có cảm nhận gì?  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS làm việc cá nhân và trả lời  - GV quan sát HS, hỗ trợ (nếu cần).  **B3: Báo cáo, thảo luận**  **-** HS trình bày  - GV yêu cầu HS nhận xét, bổ sung.  **B4: Kết luận, nhận định**  - Nhận xét và chốt kiến thức.  Chuyển dẫn: Sau khi mang đến cho đọc giả những thông tin rất cơ bản về bộ phim cùng lời bình luận, đánh giá bộ phim là câu chuyện sâu sắc, cảm động về tình cha con, tác giả đã giúp đọc giả hiểu rõ hơn nội dung của bộ phim này ở phần 2 của văn bản. | 1. **Phần nội dung văn bản** 2. **Phần 1:** Giới thiệu khái quát về bộ phim   - Tên bộ phim: Người cha và con gái (Father and Daughter)  - Loại hình: Phim hoạt hình ngắn không lời  - Đạo diễn: Mai - cơn Đu - đốc đơ Guýt (Michiel Dudok de Wit) người Hà Lan  - Thời gian công chiếu: 2000  - Thời lượng: 8 phút 30 giây  - Giải thưởng: Ô - xca (Oscar) Cho phim hoạt hình ngắn xuất sắc nhất năm 2001.  => Thông tin cung cấp ngắn gọn, cụ thể, xác thực, tiêu biểu, giúp đọc giả có nhận thức cơ bản về bộ phim. | |
| **Phần 2: Tìm hiểu nội dung của bộ phim**  **B1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - Quan sát các bức hình, các nội dung và hãy nối và cho biết thứ tự xuất hiện các sự việc để hoàn thành việc tóm tắt bộ nội dung bộ phim “Người cha và con gái”?    ? Từ việc tìm hiểu, em có nhận xét gì về nội dung của bộ phim Người cha và con gái?  .**B2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS làm việc cá nhân và trả lời  - GV quan sát HS, hỗ trợ (nếu cần).  **B3: Báo cáo, thảo luận**  - HS trình bày  - GV yêu cầu HS nhận xét, bổ sung.  **B4: Kết luận, nhận định**  - Nhận xét và chốt kiến thức.  *GV bình:Bộ phim là một cách nói ẩn dụ về nỗi nhớ thương, sự chờ đợi có thể sẽ không bao giờ tan biến mất trong cuộc đời của một con người, bất kể thời gian trôi qua đã bao lâu, vượt trên mọi lý lẽ, tư duy logic.* | 1. **Phần 2:** Nội dung của bộ phim   => Nội dung đơn giản, nhưng thể hiện tình cảm phụ tử sâu sắc mang đến cho đọc giả nhiều suy nghĩ thấm thía về tình cảm gia đình, khơi gợi nhiều cảm xúc | |



Hình (1) Người cha chia tay người con trong lưu luyến, bước xuống thuyền và chèo đi.

Hình (2) Cô bé nhìn theo bóng cha và đạp xe trở về.

Hình (3) Hai cha con đạp xe trên con đường đồi.

Hình (4) Cô bé giờ đã thành bà lão, bà bước xuống lòng bến cạn, nhìn thấy con thuyền của cha, nhẹ nhàng nằm xuống con thuyền và mơ người cha trở về trong bao cảm xúc.

Hình (5) Thời gian trôi qua, ngày ngày cô bé đều ra bến cũ đợi chờ, ngóng trông cha.

Thứ tự đúng là: 3 - 1 - 2 - 5 - 4

|  |  |
| --- | --- |
| **Tổ chức thực hiện** | **Sản phẩm** |
| **Phần 3: Những điểm đặc sắc ở bộ phim**  **B1: Chuyển giao nhiệm vụ**  ? Theo dõi phần 3 của văn bản và cho biết tác giả đã trình bày những đặc sắc của bộ phim *Người cha và con gái* trên những phương diện nào? Trình bày từng nội dung cụ thể ở mỗi phương diện (có thể trình bày bằng bảng, sơ đồ tư duy?  ? Tác giả đã giới thiệu những thông tin trên bằng cách nào? Nhận xét?  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS làm việc cá nhân và trả lời  - GV quan sát HS, hỗ trợ (nếu cần).  **B3: Báo cáo, thảo luận**  **-** HS trình bày  Các phương diện  - Màu sắc: Trắng đen --> đơn giản, biểu thị ý nghĩa về thời gian và quên lãng  - Hình ảnh : Vùng quê Hà Lan -> Bình dị, gợi tuổi thơ, quê hương của đạo diễn với nhiều ý nghĩa tượng trưng  - Nhân vật: ít nhân vật, không có lời thoại, thể hiện qua động tác, cử chỉ --> Tập trung thể hiện tình cảm qua ngôn ngữ hình thể.  - Nhạc nền: Sóng sông Đa - nuýp => Lúc du dương, lúc tươi vui, trầm bổng góp phần thể hiện thành công nhiều cung bậc cảm xúc của diễn viên trong bộ phim, phù hợp thể hiện trọn vẹn chủ đề của tác phẩm điện ảnh này.  NT: Giới thiệu, đưa dẫn chứng xác thực, phân tích  => Bộ phim đặc sắc, các chi tiết được chọn lọc kĩ lưỡng, để lại ấn tượng sâu sắc trong lòng đọc giả.  - GV yêu cầu HS nhận xét, bổ sung.  **B4: Kết luận, nhận định**  - Nhận xét và chốt kiến thức. | 1. **Phần 3: Những điểm đặc sắc ở bộ phim**   Văn bản khẳng định: Cha và con gái là bộ phim đặc sắc, các chi tiết được chọn lọc kĩ lưỡng mang ý nghĩa sâu sắc, để lại ấn tượng sâu sắc trong lòng đọc giả. |
| **Phần 4: Giá trị nội dung của bộ phim**  **B1: Chuyển giao nhiệm vụ**  Đọc lại nội dung phần 4  ? Nêu những câu văn nói lên giá trị nội dung và tư tưởng của bộ phim ?  ? Chỉ ra vai trò của câu văn cuối ?  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS làm việc cá nhân và trả lời  - GV quan sát HS, hỗ trợ (nếu cần).  **B3: Báo cáo, thảo luận**  **-** HS trình bày  Phần 4 nêu giá trị nội dung và tư tưởng của bộ phim:  - Ý nghĩa: Bộ phim giúp người xem sống lại kỉ niệm thời thơ ấu bên người cha, khẳng định vai trò của cha trong cuộc đời mỗi người.  - Thông điệp: Hãy trân trọng...vô giá!  - GV yêu cầu HS nhận xét, bổ sung.  **B4: Kết luận, nhận định**  - Nhận xét và chốt kiến thức. | 1. **Phần 4: Giá trị nội dung và tư tưởng của bộ phim**   Qua bài viết, tác giả khẳng định sự bất tử của phụ tử và vai trò quan trọng của người cha trong cuộc đời của mỗi người đồng thời mang đến cho người đọc thông điệp ý nghĩa. |
| **NV 2: Tìm hiểu cách trình bày văn bản**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  ***-*** GV tổ chức thảo luận nhóm cặp, quan sát sơ đồ tư duy và văn bản SGK để thảo luận các câu hỏi 3,4,5 ( SGK/108):  1. Theo em, văn bản được trình bày theo trình tự nào? Có thể đảo vị trí cách trình tự trên được không?  2. Trả lời câu hỏi 2/sgk - trang 110  3. Trong văn bản tác giả đã đưa vào 2 hình ảnh minh họa? Những hình ảnh này lấy từ đâu? Ý nghĩa của 2 hình ảnh ấy?  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS chia nhóm cặp, dựa trên bài soạn cá nhân 🡪 trao đổi thống nhất câu trả lời.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - GV gọi đại diện 1,2 nhóm HS trình bày miệng, các nhóm khác lắng nghe  - Những hình ảnh trong văn bản được lấy từ bộ phim, việc này giúp người đọc phần nào hình dung được nội dung, hình thức... của bộ phim.  - Hình ảnh 1: Cha và con đạp xe trên đường đồi  - Hình ảnh 2: Bà lão nằm trong chiếc thuyền xưa của người cha.  => Tác dụng: Giúp người đọc hình dung ra sự việc trong bộ phim và các sự việc gợi về tình phụ tử sâu sắc: sự gắn bó, yêu thương của cha con, khát khao mong chờ được sống trong tình cha của người con ở cuối đời...  **Bước 4: Đánh giá, kết luận**  - GV cùng HS khác nhận xét, tổng hợp ý kiến, chốt kiến thức và nhấn mạnh các thức triển khai thông tin trong văn bản giới thiệu về một cuốn sách và ưu điểm của việc sử dụng yếu tố phi ngôn ngữ trong văn bản thông tin. | **3. Cách triển khai thông tin**  - Nhan đề: nêu rõ tên cuốn sách cần giới thiệu  - Phần Sa pô: Khái quát nội dung chính của văn bản: Bộ phim NGười cha và con gái  - Nội dung của văn bản  + Phần 1: Giới thiệu khái quát về bộ phim Người cha và con gái.  + Phần 2: Giới thiệu nội chính của bộ phim Người cha và con gái (tóm tắt nội dung phim)  + Phần 3: Đặc sắc của bộ phim Người cha và con gái.  + Phần 4: Giá trị của bộ phim.  - Yếu tố phi ngôn ngữ: Hình ảnh minh họa trong bài viết đã thể hiện một số chi tiết nổi bật trong bộ phim. Từ đó, gợi cho đọc giả nhiều suy nghĩ về tình phụ tử.  **=> *Cách trình bày khoa học, thông tin trình bày cụ thể, xác thực, có phân tích, đánh giá xác đáng kèm theo yếu tố phi ngôn ngữ (hình ảnh) giúp cho người đọc dễ theo dõi, làm tăng tính khách quan cho thông tin được giới thiệu.*** |
| **TỔNG KẾT** | |
| **a. Mục tiêu**:  - Học sinh khái quát được giá trị nội dung và nghệ thuật của văn bản.  - Rút ra kết luận về cách đọc văn bản thông tin giới thiệu một cuốn sách.  **b. Nội dung:** GV sử dụng đặt câu hỏi để hướng dẫnHS khái quát nôi dung, nghệ thuật của văn bản; sử dụng kĩ thuật khăn phủ bàn để hình thành đọc văn bản thông tin giới thiệu một cuốn sách, có thể định hướng cho học sinh trình bày theo sơ đồ tư duy  **c. Sản phẩm**: Câu trả lời của cá nhân; sản phẩm của nhóm.  **d. Tổ chức hoạt động**: | |
| **Nhiệm vụ 3: Tổng kết**  **B1. Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  ? Khái quát nội dung chính của văn bản?  ? Câu chuyện gợi lên trong em những suy nghĩ và tình cảm như thế nào?  ? Nhắc lại những thành công về nghệ thuật của văn bản?  ? Em rút ra bài học gì cho bản thân sau khi học xong văn bản thông tin ?  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  HS làm việc theo cặp để hoàn thành nhiệm vụ.  GV theo dõi, quan sát HS thảo luận, hỗ trợ (nếu HS gặp khó khăn).  **B3: Báo cáo, thảo luận**  **HS** đại diện cặp đôi báo cáo kết quả, HS cặp khác theo dõi, nhận xét và bổ sung (nếu cần).  **B4: Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét thái độ và kết quả làm việc của cả lớp  **GV Bình:**  *Qua văn bản thông tin về bộ phim Người cha và con gái chúng ta thấy có thể khẳng định được rằng Chỉ trong hơn 8 phút ngắn ngủi, hàng triệu người như được sống lại những kỉ niệm thời thơ ấu được quấn quýt bên cha và được cha bế ẵm. Ký ức giản đơn nhưng cũng đủ cho một đời khao khát chờ đợi…*  *Dù trong phim hay trong đời thực, người cha vẫn luôn là tượng đài vĩnh cữu, là bến bờ yêu thương của mọi đứa con. Qua bộ phim, ai cũng hiểu được rằng, bên cạnh tình yêu bao la như biển cả mẹ dành cho chúng ta, còn có cả trái tim ấm áp của người cha nữa.* | **III. TỔNG KẾT**  **1. Nội dung**  - Cung cấp thông tin chính xác về bộ phim “Người cha và con gái”  - Thể hiện sự ngợi ca, trân trọng của người viết về bộ phim và tình phụ tử và tình cảm gia đình  **2. Nghệ thuật:**  - Bố cục: rõ ràng, rành mạch, khoa học  - Từ ngữ, lời văn: trong sáng, dễ hiểu, xen bình luận nói lên ý kiến, quan điểm, đánh giá của tác giả.  - Cách đưa thông tin đa dạng, sử dụng sa pô  **3. Ý nghĩa**  - Văn bản gửi gắm bài học về tình phụ tử, tình cảm gia đình.  - Nhắc nhở mỗi người về bổn phận và trách nhiệm với gia đình. |

**HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP ( 10 phút)**

**a. Mục tiêu:** HS làm được bài tập sau khi học xong văn bản

**b. Nội dung:** HS làm việc cá nhân giải quyết câu hỏi và bài tập GV đưa ra.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện hoạt động:**

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ**

Nhiệm vụ 1: Sau khi đọc bài giới thiệu, em có muốn xem bộ phim Người cha và con gái không? Vì sao?

Nhiệm vụ 2:

- Cùng xem bộ phim

- Mỗi thành viên chọn một mảnh ghép để điền vào đó những hiểu biết, cảm xúc mới của bản thân sau khi đọc văn bản.

- Từ các mảnh ghép, trao đổi về ý nghĩa của văn bản đối với người đọc và cử đại diện trình bày trước lớp kết quả làm việc nhóm.

**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2**

|  |  |
| --- | --- |
| Đọc xong văn bản, tôi có thêm những hiểu biết và cảm xúc mới về Bộ phim Người cha và con gái , đó là:.... | Đọc xong văn bản, tôi có thêm những hiểu biết và cảm xúc mới về đất nước Hà Lan, đó là:.... |
| Đọc xong văn bản, tôi có thêm những hiểu biết và cảm xúc mới về tình cảm phụ tử và tình cảm gia đình , đó là:..... | Đọc xong văn bản, tôi có thêm những hiểu biết và cảm xúc mới về đạo diễn, đó là: Mai - cơn Đu - đốc đơ Guýt, đó là:.. |

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS làm việc cá nhân và trả lời

- GV hướng theo dõi, quan sát HS, hỗ trợ (nếu HS gặp khó khăn).

**B3: Báo cáo, thảo luận**

- HS trình bày

- GV yêu cầu HS nhận xét, bổ sung.

**B4: Kết luận, nhận định**

- Nhận xét và chốt kiến thức.

**HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG ( 8 phút)**

**a. Mục tiêu**: HS hiểu được kiến thức trong bài học để vận dụng vào thực tế.

**b. Nội dung**: HS làm việc cá nhân, đưa ra suy nghĩ, cảm nhận của bản thân về một vấn đề GV đặt ra.

**c. Sản phẩm:** câu trả lời của học sinh, sản phẩm học sinh làm qua quá trình tự học (hoàn thành bài ở nhà)

**d. Tổ chức thực hiện:**

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ**

**Nhiệm vụ 1: Ngoài các thông tin giới thiệu trong bài viết, em còn muốn biết thêm thông tin nào về bộ phim Người cha và con gái? Hãy tìm hiểu và chia sẻ các thông tin đó?**

**Nhiệm vụ 2:** Sưu tầm: Các bộ phim về tình cảm gia đình, Tình phụ tử,.. Tìm hiểu thông tin về hoàn cảnh ra đời và lưu truyền bộ phim được nhóm lựa chọn. Tạo một văn bản để chia sẻ thông tin tìm hiểu được với các bạn trong lớp về một hoặc một số bài hát tiêu biểu nhất.

(Gợi ý: Có thể chọn trình bày văn bản theo các dạng thức khác nhau như: một bài viết giới thiệu, một áp phích, một video thuyết minh ngắn,…)

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

**-** HS làm việc cá nhân và trả lời

- GV quan sát HS, hỗ trợ (nếu cần).

**B3: Báo cáo, thảoluận**

- HS trình bày

- GV yêu cầu HS nhận xét, bổ sung.

**B4: Kết luận, nhận định.**

- Nhận xét và chốt kiến thức.

**\* Hướng dẫn về nhà: ( 2 phút)**

- Bài cũ: Nắm được kiến thức được học trong tiết học

- Bài mới: Soạn bài Thực hành tiếng Việt theo câu hỏi trong sgk

**BÀI 10: VĂN BẢN THÔNG TIN**

THĐH:

**CUỐN SÁCH CHÌA KHÓA VŨ TRỤ CỦA GIOÓC - GIƠ**

*(Thời gian thực hiện: 01 tiết)*

**I. Mục tiêu**

**1. Về kiến thức:**

- Đặc điểm của văn bản thông tin giới thiệu một cuốn sách

- Mối quan hệ giữa đặc điểm và mục đích của văn bản thông tin

- Vai trò của các chi tiết trong việc thể hiện thông tin cơ bản của văn bản thông tin giới thiệu một cuốn sách.

**2. Về năng lực:**

**- Năng lực chung:**

+ Tự chủ và tự học: Tự quyết định cách giải quyết vấn đề học tập, tự đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ, giái quyết vấn đề học tập của bản thân và các bạn.

+ Giao tiếp và hợp tác:Tăng cường khả năng trình bày, diễn đạt ý kiến, ý tưởng trước lớp, tổ nhóm hoc tập, tương tác tích cực với các bạn trong tổ nhóm khi thực hiệnnhiệm vụ hợptác.

**- Năng lực đặc thù:**

+ Nhận biết và phân tích được đặc điểm của văn bản thông tin giới thiệu một cuốn sách được thể hiện trong văn bản “Cuốn sách *Chìa khóa vũ trụ của Gioóc - giơ”*

+ Chỉ ra được mối quan hệ giữa đặc điểm và mục đích của văn bản*““ Chìa khóa vũ trụ của Gioóc - giơ”*

+ Phân tích được thông tin cơ bản và vai trò của các chi tiết trong việc thể hiện thông tin cơ bản của văn bản “Cuốn sách *Chìa khóa vũ trụ của Gioóc - giơ”*

**3. Về phẩm chất:**

- Chăm học, chăm làm: có ý thức vận dụng bài học rút ra từ văn bản vào các tình huống, hoàn cảnh thực tế đời sống của bản thân.

- Trách nhiệm: hành động có trách nhiệm với chính mình, có trách nhiệm với gia đình.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- Thiết bị: Máy tính, máy chiếu…

- Học liệu: Video, hình ảnh, phiếu học tập có liên quan đến nội dung của tiết học.

**III. Tiến trình dạy học**

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. HOẠT ĐỘNG 1: MỞ ĐẦU (5 phút )**

**a. Mục tiêu**: HS xác định được nội dung chính của tiết học qua việc huy động kiến thức nền từ việc nhớ lại kiến thức đã học ở chương trình Ngữ văn 7

**b. Nội dung**:

**GV** sử dụng KT đặt câu hỏi để hỏi HS, sau đó kết nối với nội dung của tiết đọc – hiểu văn bản và tiết thực hành đọc hiểu.

**HS** suy nghĩ cá nhân và trả lời câu hỏi của giáo viên.

**c. Sản phẩm:**

- Học sinh nêu suy nghĩ, cảm nhận của bản thân về tác phẩm Truyện khoa học viễn tưởng viết về chủ đề du hành vũ trụ đã học ở lớp 7

**d. Tổ chức thực hiện**:

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

Học sinh nêu suy nghĩ, cảm nhận của bản thân về tác phẩm Truyện khoa học viễn tưởng viết về chủ đề du hành vũ trụ đã học ở lớp 7

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS lắng nghe câu hỏi của giáo viên và trả lời theo cảm nhận của bản thân.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- Học sinh trình bày quan điểm của bản thân.



Văn bản của nhà văn Andy Weir sinh ngày 16-6-1972 (49 tuổi), Mỹ. Truyện khơi gợi ra một "cuộc phiêu lưu" bất đắc dĩ của phi hành gia Mác trên Sao Hỏa để tự cứu lấy bản thân. Qua đó, truyện ca ngợi sự bình tĩnh, thông minh của anh trước những sự cố bất ngờ, nguy hiểm.Truyện khơi gợi ra một "cuộc phiêu lưu" bất đắc dĩ của phi hành gia Mác trên Sao Hỏa để tự cứu lấy bản thân. Qua đó, truyện ca ngợi sự bình tĩnh, thông minh của anh trước những sự cố bất ngờ, nguy hiểm.

**Bước 4: Đánh giá, kết luận**

- GV tổng hợp ý kiến và dẫn dắt vào bài.

Giáo viên giới thiệu bài: Các em ạ, cùng viết về chủ đề khám phá và du hành vũ trụ và tác phẩm đã trở thành một cuốn sách vô cùng hấp dẫn đối với bao đọc giả ở nhiều quốc gia, vậy tác giả cuốn sách là ai, cụ thể nội dung và nghệ thuật của cuốn sách có gì hấp dẫn, cô và các em sẽ đi tìm hiểu bài ngày hôm nay: Thực hành đọc hiểu văn bản “Cuốn sách *Chìa khóa vũ trụ của Gioóc - giơ”*

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới (26 phút)**

**a**. **Mục tiêu**: Huy động tri thức nền của HS về kiểu văn bản thông tin giới thiệu một cuốn sách, các bước tìm hiểu kiểu văn bản giới thiệu cuốn sách để khơi gợi hứng thú khám phá và chủ động bài học của HS.

**b. Nội dung:** GV sử dụng PHT kích hoạt kiến thức nền của HS có liên quan đến kiểu văn bản thông tin giới thiệu một cuốn sách.

**c. Sản phẩm:** Những hiểu biết của học sinh về kiểu văn bản thông tin giới thiệu một cuốn sách.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **I. TÌM HIỂU CHUNG** | |
| **a**. **Mục tiêu**: Học sinh có những hiểu biết ban đầu về văn bản Văn bản Cuốn sách *“Chìa khóa vũ trụ của Gioóc - giơ”.*  **b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS đọc văn bản, tìm hiểu chú thích, xuất xứ, mục đích, bố cục và kiểu văn bản.  **c. Sản phẩm:** Học sinh đọc lưu loát, hình dung được nội dung chính từng phần của văn bản; câu trả lời đúng của học sinh về xuất xứ, kiểu văn bản, mục đích, bố cục của văn bản.  **d. Tổ chức thực hiện:** | |
| **Tổ chức thực hiện** | **Sản phẩm** |
| **\* NV1: Tìm hiểu chung về văn bản**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  ***-*** GV hướng dẫn cách đọc: rõ ràng, mạch lạc, chú ý hộp chỉ dẫn và các chú thích.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS đọc thay phiên, nối tiếp nhau từng đoạn nhỏ.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - HS lắng nghe hướng dẫn và thực hiện đọc theo phân công.  **Bước 4: Đánh giá, kết luận**  - GV cùng HS khác nhận xét, đánh giá, rút kinh nghiệm cách đọc của HS; giải thích 1 số từ khó mà HS chưa hiểu.  `  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV yêu cầu HS đối chiếu với phần Thông tin Ngữ văn đã tìm hiểu để xác định: xuất xứ, kiểu văn bản, mục đích, bố cục của văn bản.  Thực hiện câu hỏi 1/SGK Ngữ văn trâng 116    **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  **-** HS độc lập suy nghĩ để trả lời câu hỏi  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - GV gọi 1HS trình bày, HS khác nhận xét, bổ sung.  Phần 1: Giới thiệu chung về cuốn sách  + Giới thiệu tên, năm xuất bản, đề tài.  + Giới thiệu các tác giả tham gia vào viết sách.  Giới thiệu cuốn sách bản tiếng Việt.  Phần 2. Giới thiệu nội dung sách  + Giới thiệu nhân vật.  + Giới thiệu tình huống truyện.  + Giới thiệu nội dung khoa học trong truyện.  - Phần 3. Giới thiệu hình thức thể hiện và thông điệp của cuốn sách  + Giới thiệu hình thức sách.  + Thông điệp rút ra từ cuốn sách.  **Bước 4: Đánh giá, kết luận**  **-** GV nhận xét, chốt kiến thức trên màn hình. | 1. **Tìm hiểu chung**   **Văn bản**  \* Đọc, hiểu chú thích  \* Tìm hiểu chung về văn bản  - Xuất xứ: theo Phúc Yên, vnexpress.net, 24/3/2008  - Kiểu văn bản: Văn bản thông tin  - Mục đích: giới thiệu đến bạn đọc cuốn sách *Chìa khóa vũ trụ của Gioóc - giơ*  - Bố cục: 2 Phần  + Phần 1: Sa pô  + Phần 2: Nội dung văn bản  . Phần 1: Giới thiệu chung về cuốn sách  . Phần 2. Giới thiệu nội dung sách  . Phần 3. Giới thiệu hình thức thể hiện và thông điệp của cuốn sách |

|  |  |
| --- | --- |
| **II. TÌM HIỂU CHI TIẾT VĂN BẢN** | |
| **a. Mục tiêu**:  Giúp học sinh:  - Nhận biết và phân tích được đặc điểm của văn bản thông tin giới thiệu một cuốn sách hoặc một bộ phim được thể hiện trong văn bản “Cuốn sách *Chìa khóa vũ trụ của Gioóc - giơ”*  - Chỉ ra được mối quan hệ giữa đặc điểm và mục đích của văn bản “Cuốn sách *Chìa khóa vũ trụ của Gioóc - giơ”*  - Phân tích được thông tin cơ bản và vai trò của các chi tiết trong việc thể hiện thông tin cơ bản của văn bản thể hiện trong văn bản “Cuốn sách *Chìa khóa vũ trụ của Gioóc - giơ”*  **b. Nội dung:** GV sử dụng PPDH theo nhóm, DH hợp tác và KT chia nhóm, khăn trải bàn, động não, thuyết trình, đặt câu hỏi để hướng dẫnHS hoàn thành nhiệm vụ đọc hiểu văn bản “Cuốn sách *Chìa khóa vũ trụ của Gioóc - giơ”*  **c. Sản phẩm**: Câu trả lời của cá nhân; sản phẩm phiếu học tập của cá nhân, của nhóm.  **d. Tổ chức hoạt động**: | |
| **Tổ chức thực hiện** | **Sản phẩm** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV chia nhóm (nhóm theo tổ) và hướng dẫn HS thực hiện câu hỏi của giáo viên  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS chia nhóm theo tổ, phân công nhiệm vụ, căn cứ vào việc soạn câu 2,3 SGK/116 để thống nhất nội dung,- GV quan sát, hỗ trợ các nhóm thực hiện nhiệm vụ.  ? Văn bản  “Cuốn sách Chìa khóa vũ trụ của Giooc-giơ” được viết nhằm mục đích gì? Để đạt được mục đích đó, người viết đã sắp xếp các thông tin chính theo trật tự như thế nào? Có thể đảo ngược trật tự trình bày không? Vì sao? (Nhóm tổ 1) ? Trong văn bản, phần nào chủ yếu nêu thông tin khách quan về cuốn sách, phần nào chủ yếu nêu ý kiến chủ quan của người giới thiệu về cuốn sách? (Nhóm tổ 2) ? Các thông tin trong ngặc kép được trich dẫn từ nguồn nào? Hình ảnh bìa sách trong bài viết thể hiện chi tiết nào trong văn bản? Theo em, vì sao người giới thiệu lại chọn hình ảnh này? (Nhóm tổ 3)  ? Em hãy rút ra nhận xét cách trình bày thông tin trong văn bản? (cá nhân)  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - GV gọi đại diện 2 nhóm bất kì lên trình bày, các nhóm khác quan sát, đối chiếu với nhóm mình để nhận xét, đánh giá.  - Mục đích giới thiệu cuốn sách “Chìa khóa vũ trụ của Gioóc-giơ” đến bạn đọc.  - Trình tự trình bày nội dung thông tin:  + Nhan đề: Giới thiệu tên cuốn sách  + Sa pô: thông tin về nhà vật lí Xti-vân Hoóc-kinh.  + Thông tin khái quát về tác giả, tác phẩm  + Thông tin cụ thể về nội dung, hình thức của cuốn sách.  => Không thể đảo ngược trật tự trình bày không vì nó khiến nội dung bài rối, không hợp lô gic, người đọc khó tiếp nhận thông tin.  Phần 1 và phần 2 chủ yếu nêu thông tin khách quan.  => Cung cấp cho đọc giả thông tin chính xác về cuốn sách  Phần 3 chủ yếu nêu ý kiến chủ quan của người giới thiệu về cuốn sách.  => Làm cho văn bản trở lên gần gũi.  - Các thông tin trong ngặc kép được trich dẫn từ chính nội dung trong cuốn sách => đảm bảo tính xác thực nội dung thông tin đưa ra trong văn bản  - Yếu tố phi ngôn ngữ: Hình ảnh bìa sách trong bài viết đã khái quát được nội dung nổi bật của tác phẩm, thể hiện được chủ đề mà cuốn sách đề cập tới. Việc đưa hình ảnh vào đoạn này giúp người đọc phần nào tưởng tưởng, hình dung được nội dung của cuốn sách.  **Bước 4: Đánh giá, kết luận**  - GV tổng hợp kiến thức, đánh giá nội dung ; yêu cầu các nhóm khác đối chiếu với nhận xét của GV để tự đánh giá và hoàn thiện sản phẩm của mình | **II. TÌM HIỂU CHI TIẾT VĂN BẢN**   1. **Mục đích và nội dung chính của văn bản:**   - Mục đích giới thiệu cuốn sách “Chìa khóa vũ trụ của Gioóc-giơ” đến bạn đọc.  - Nội dung thông tin trong văn bản:  . Thông tin khái quát về tác giả, tác phẩm  .Thông tin cụ thể về nội dung, hình thức của cuốn sách.  . Thông điệp của cuốn sách  => Thông tin đầy đủ, cụ thể rõ ràng, xác thực.   1. **Cách trình bày thông tin trong văn bản**   Cách trình bày khoa học, sử dụng kết hợp việc trích dẫn các chi tiết trong tác phẩm với phương tiện phi ngôn ngữ (hình ảnh) giúp cho người đọc dễ theo dõi, làm tăng tính khách quan cho thông tin được giới thiệu. |
| **III. TỔNG KẾT** | |
| **a. Mục tiêu**:  - Học sinh khái quát được giá trị nội dung và nghệ thuật của văn bản.  - Rút ra kết luận về cách đọc văn bản thông tin giới thiệu một cuốn sách.  **b. Nội dung:** GV sử dụng đặt câu hỏi để hướng dẫnHS khái quát nôi dung, nghệ thuật của văn bản; sử dụng kĩ thuật khăn phủ bàn để hình thành đọc văn bản thông tin giới thiệu một cuốn sách.  **c. Sản phẩm**: Câu trả lời của cá nhân; sản phẩm của nhóm.  **d. Tổ chức hoạt động**: | |
| **2.3. Tổng kết**  ***\** NV1: Khái quát giá trị nội dung và nghệ thuật của văn bản**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV đặt câu hỏi:  *1. Văn bản cung cấp cho em những thông tin nào về* “Cuốn sách Chìa khóa vũ trụ của Giooc-giơ”  *Thông tin đó có ý nghĩa như thế nào với em?*  *2. Để cung cấp thông tin về tác phẩm*  “Cuốn sách Chìa khóa vũ trụ của Giooc-giơ”*, người viết đã sử dụng cách triển khai như thế nào?*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS xem lại các nội dung đã tìm hiểu trong bài, thực hiện yêu cầu vào vở nháp trong 3 phút.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - GV gọi đại diện 2 HS trình bày miệng, các HS khác lắng nghe, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá, kết luận**  - GV nhận xét, tổng hợp ý kiến, chốt kiến thức.  **GV Bình:** Chìa Khóa Vũ Trụ Của George sẽ luôn là cuốn sách được yêu thích về đề tài vũ trụ, đưa các người đọc vào kỷ nguyên khoa học hiện đại, một không gian vũ trụ bao la rộng lớn, lướt qua các hành tinh, từng bước khám phá một thế giới mới, khơi dậy khát khao tìm hiểu và chinh phục thiên nhiên vũ trụ trong mỗi chúng ta ở mọi thời đHNJ | **III. Tổng kết**  **1. Nội dung:**  - Văn bản cung cấp cho người đọc thông tin cụ thể, chi tiết về nội dung, nghệ thuật, ý nghĩa của “Cuốn sách Chìa khóa vũ trụ của Giooc-giơ” hiểu về các vấn đề của vũ trụ. Qua đó khơi dậy ước mơ khám phá, chinh phục thiên nhiên, tự nhiên.  **2. Nghệ thuật:**  - Văn bản được trình bày theo trình tự hợp lí: từ khái quát đến cụ thể, từ thông tin khách quan về cuốn sách đến ý kiến chủ quan của người viết.  - Sử dụng kết hợp trích dẫn các chi tiết tiêu biểu trong tác phẩm với hình ảnh minh họa góp phần làm tăng tính khách quan cho thông tin được giới thiệu. |

**3. Hoạt động 3: Luyện tập ( 7 phút)**

**a. Mục tiêu**: Củng cố, khắc sâu nội dung văn bản.

**b. Nội dung:** GV sử dụng KT động não để HS thực hiện nội dung luyện tập

**c. Sản phẩm:** Phiếu học tập đã hoàn thành.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

Có bạn cho rằng sách khoa học thường khô khan và khó đọc. Theo em, nếu được đọc bài giới thiệu sách này, bạn đó có thay đổi suy nghĩ ban đầu không? Vì sao?  
 GV tổ chức cho HS chia sẻ ý kiến cá nhân về câu hỏi câu hỏi 5 (SGK/116)

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS độc lập thực hiện vào PHT số 1 và vở bài tập.

- HS suy nghĩ, chuẩn bị ý kiến cá nhân về câu hỏi 5 ( SGK/116)

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- HS chia sẻ ý kiến cá nhân về câu hỏi 5 (SGK/116)

**Bước 4: Đánh giá, kết luận**

- GV nhận xét, đánh giá, kết luận.

**4. Hoạt động 4: Vận dụng (5 phút)**

**a. Mục tiêu**: Vận dụng những kiến thức đã học để thực hiện kết nối với hoạt động viết.

**b. Nội dung:** GV sử dụng PP nêu và giải quyết vấn đề, giao bài tập cho HS thực hiện ở nhà.

**c. Sản phẩm:** Bài tập của học sinh đã hoàn thành.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV giao bài tập cho HS thực hiện ở nhà:

? Ngoài các thông tin mà văn bản đã cung cấp, em còn tìm hiểu thêm được điều gì về cuốn sách Chìa khóa vũ trụ của Giooc-giơ? Hãy chia sẻ những thông tin đó và cách mà em đã thực hiện để biết được các thông tin này.

? Em hãy tìm hiểu và giới thiệu tên một số cuốn sách khoa học phù hợp cho các bạn trong lớp tìm đọc. Nêu ngắn gọn lí do vì sao nên đọc các cuốn sách đó. (Trình bày với hình thức đoạn văn khoảng 8 - 10 câu)  
**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS độc lập thực hiện vào vở bài tập.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- GV tổ chức cho HS chia sẻ, trình bày, nhận xét vào tiết học viết (Viết bài giới thiệu một cuốn sách)

**Bước 4: Đánh giá, kết luận**

- GV nhận xét, đánh giá, cho điểm đối với bài làm tốt.

**\* Hướng dẫn học sinh học bài ở nhà và chuẩn bị bài sau: ( 2 phút)**

- Bài cũ: Nắm vững nội dung bài học, hoàn thành bài luyện tập, vận dụng

- Bài mới: soạn và chuẩn bị bài Thực hành tiếng Việt theo hệ thống câu hỏi và bài tập trong sách giáo khoa.

**BÀI 10: VĂN BẢN THÔNG TIN**

**THỰC HÀNH TIẾNG VIỆT**

**CÂU HỎI, CÂU KHIẾN, CÂU CẢM, CÂU KỂ**

(*Thời gian thực hiện*: 01 tiết)

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:**

- Những đặc điểm về câu hỏi, câu khiến, câu cảm, câu kể trong hoạt động giao tiếp.

- Thành phần biệt lập trong câu.

**2. Năng lực**

**- Năng lực chung:**

+ Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm và trình bày sản phẩm nhóm .

+ Phát triển khả năng tự chủ, tự học qua việc đọc và hoàn thiện phiếu học tập ở nhà.

+ Giải quyết vấn đề và tư duy sáng tạo trong việc chủ động tạo lập văn bản.

**- Năng lực riêng:**

+ Nhận biết và sử dụng được câu hỏi, câu khiến, câu cảm, câu kể trong hoạt động giao tiếp;

+ Biết sử dụng thành phần biệt lập trong câu.

1. **Phẩm chất:**

- Chăm học, chăm làm: có ý thức vận dụng về câu hỏi, câu khiến, câu cảm, câu kể trong hoạt động giao tiếp hoàn cảnh thực tế đời sống của bản thân.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- Thiết bị: Máy tính, máy chiếu…

- Học liệu: Video, hình ảnh, phiếu học tập có liên quan đến nội dung của tiết học.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. HOẠT ĐỘNG 1: MỞ ĐẦU (10 phút )**

**a. Mục tiêu**: Huy động tri thức nền của HS về các kiểu câu phân theo mục đích nói, khơi gợi hứng thú khám phá bài học của HS.

**b. Nội dung**: GV sử dụng KT đặt câu hỏi để hỏi HS, sau đó kết nối với nội dung của phần học bài trước

**c. Sản phẩm:** Những hiểu biết ban đầu của học sinh về các kiểu câu phân theo mục đích nói.

**d. Tổ chức thực hiện**:

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**

GV tổ chức cho HS tìm hiểu kiến thức ngữ văn qua trò chơi “Nhóm nào nhanh hơn”

**-** GV yêu cầu HS quan sát ngữ liệu, trả lời lần lượt các câu hỏi:

**Câu 1:** Hãy kể tên một số kiểu câu mà em biết trong ví dụ sau:

*Thôi ông lão đừng lo lắng!*

*Một đêm nọ, tôi đứng trên một ngọn đồi vắng.*

*Chúng ta có thể làm được gì nào?*

*Chao ôi! Cuộc đời ta bất hạnh thế!*

**Câu 2:** Từ kết quả của bài tập 1 và mục 2 phần kiến thức Ngữ văn, hãy hoàn thành thông tin vào bảng sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1** | | |
| **Kiểu câu** | **Đặc điểm** | **Chức năng** |
| **Câu hỏi** |  |  |
| **Câu cầu khiến** |  |  |
| **Câu cảm** |  |  |
| **Câu kể** |  |  |

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS hoạt động theo cặp, giơ tay nhanh để phát biểu lần lượt câu hỏi GV trình chiếu trên bảng.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- GVgọi HS nhận xét phần trả lời của nhóm bạn; HS khác lắng nghe, bổ sung. Cả lớp tìm ra những nhóm HS có nội dung trả lời tốt nhất, nhanh nhất qua các câu trả lời để tôn vinh.

Dự kiến sp:

**Câu 1:**

*Thôi ông lão đừng lo lắng! -> Câu khiến*

*Một đêm nọ, tôi đứng trên một ngọn đồi vắng. -> Câu kể*

*Chúng ta có thể làm được gì nào? -> Câu hỏi*

*Chao ôi! Cuộc đời ta bất hạnh thế! -> Câu cảm*

**Câu 2:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1** | | |
| **Kiểu câu** | **Đặc điểm** | **Chức năng** |
| **Câu hỏi** | - thường có các từ nghi vấn: *ai, gì, nào, sao, đâu, bao giờ, mấy, bao nhiêu, à, ư, hả, chứ, có... không, đã... chưa,* hoặc từ *hay* (nối các vế có quan hê lựa chọn).  - kết thúc bằng dấu chấm hỏi. | câu dùng để hỏi thông tin. |
| **Câu khiến** | - thường kết thúc bằng dấu chấm than nhưng cũng có thể kết thúc bằng dấu chấm (nếu ý cầu khiến không được nhấn mạnh). | dùng để ra lệnh, yêu câu, đề nghị, khuyên bảo, ngăn cấm. |
| **Câu cảm** | - thường có các từ ngữ cảm thán như: *a, ôi, than ôi, hỡi ơi, trời ơi, chao ôi, thay, biết bao, biết chừng nào,...*  - thường kết thúc bằng dấu chấm than. | dùng để biểu lộ trực tiếp cảm xúc của người nói |
| **Câu kể** | - không có đặc điểm hình thức của câu hỏi, câu khiến, câu cảm.  - thường được kết thúc bằng dấu chấm hoặc đôi khi bằng dấu chấm than, dấu chấm lửng. | dùng để trình bày (trần thuật, miêu tả, nhận định,...) về sự vật, sự việc |

**Bước 4: Kết luận, nhận định (GV)**

- Nhận xét câu trả lời của HS, bổ sung thêm thông tin (nếu cần)

- Kết nối vào nội dung bài học.

**2. HOẠT ĐỘNG 2: THỰC HÀNH - LUYỆN TẬP ( 30 phút)**

**a. Mục tiêu:** HS vận dụng kiến thức ngữ văn để thực hành nhận biết và sử dụng được câu hỏi, câu khiến, câu cảm, câu kể trong hoạt động giao tiếp; biết sử dụng thành phần biệt lập trong câu.

**b. Nội dung:** GV sử dụng PPDH đàm thoại gợi mở, hợp tác; KTDH chia nhóm, động não để hướng dẫn HS hoàn thành bài tập.

**c. Sản phẩm**: Các bài tập được hoàn thành

**d. Tổ chức hoạt động**:

|  |  |
| --- | --- |
| **Tổ chức thực hiện** | **Sản phẩm** |
| **2.1. HD làm bài tập 1**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  **-** GV yêu cầu HS đọc yêu cầu của bài tập 1 (SGK/111) và thực hiện nhiệm vụ cặp đôi theo bàn, hoàn thành PHT số 2:   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2** | | | | **Câu** | **Kiểu câu** | **Đặc điểm** | | a |  |  | | b |  |  | | c |  |  | | d |  |  | | e |  |  | | g |  |  | | h |  |  |   **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS chia nhóm cặp đôi theo bàn  + 1 phút cặp đôi hoàn thành PHT  + 2 phút cặp đôi trong bàn trao đổi, chia sẻ rà soát nội dung khác biệt.  **Bước 3: Báo cáo thảo luận**  **GV** chỉ định một số cặp đôi trình bày sản phẩm (PHT số 2)  - Đại diện cặp đôi trình bày từng nội dung trong PHT số 2.  - Những cặp đôi còn lại lắng nghe, theo dõi bạn trình bày, sau đó nhận xét, bổ sung (nếu cần) cho sản phẩm cặp đôi của bạn.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  **GV**:  - Nhận xét sản phẩm trình bày của HS cũng như lời bổ sung của HS khác (nếu có).  **-** Chốt sản phẩm lên màn hình và chuyển dẫn sang nội dung tiếp theo. | **Bài 1:**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Câu** | **Kiểu câu** | **Đặc điểm** | | a | Câu khiến | Dấu chấm | | b | Câu kể | Dấu chấm | | c | Câu kể | Dấu chấm | | d | Câu cảm | Dấu chấm than; thán từ “ hỡi ơi” | | e | Câu hỏi | Dấu chấm hỏi | | g | Câu cảm | Dấu chấm than; thán từ “ chao ôi” | | h | Câu kể | Dấu chấm | |
| **2.2. HD làm bài tập 2**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  GV yêu cầu HS đọc bài tập 2 ( SGK/111) và thực hiện theo nhóm bàn.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS trao đổi nhóm bàn, ghi lại kết quả.  - GV quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý (nếu cần)  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - GV gọi đại diện các bàn trả lời.  - HS khác lắng nghe, đối chiếu và nhận xét.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  GV nhận xét, đánh giá, kết luận, lưu ý HS nhận biết và sử dụng các kiểu câu theo mục đích nói. | **Bài 2:**  a. Câu hỏi - Câu dùng để hỏi thông tin.  b. Câu được dùng để biểu thị ý phủ định - Câu dùng để bác bỏ ý kiến của người khác.  c. Câu hỏi - Câu dùng để hỏi thông tin.  d. Câu được dùng để biểu thị ý phủ định - Câu dùng để bác bỏ ý kiến của người khác. |
| **2.3. HD làm bài tập 3**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  GV chiếu bảng:   |  |  | | --- | --- | | Thành phần tình thái | Nghĩa | | a. Chả nhẽ cái bọn ở làng lại đốn đến thế được ( Kim Lân). | **1** Biểu thị ý phỏng đoán dè dặt về điều nêu sau đó | | **b.** Cuộc đời quả thật Cứ mỗi ngày một đêm đáng buồn… | **2.** biểu thị ý đều sắp xếp nêu ra mới là sự thật và có phần trái với điều nói trước đó | | **c.** Thật ra trong lòng tôi rất dựng dưng., (Nam Cao) | **3.**  biểu  biểu thị ý không khẳng định chắc chắn đều nêu sau đó | | **d.** Có lẽ tôi bán con chó đấy ông giáo ạ | **4.**  biểu  thị ý xác nhận sự việc quả đúng như vậy. | | **e.** Chị Dậu dường như tủi thân cúi xuống gạt thầm nước mắt | **5.**  biểu thị ý băn khoăn nghi ngờ về tính chân thực của điều  nêu  sau đó |   Yêu cầu cá nhân HS quan sát, thực hiện nhiệm vụ: Ghép các thành phần tình thái in đậm với ý nghĩa phù hợp  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS nhớ lại kiến thức về thành phần tình thái đã học ở Bài 9, quan sát, dự kiến kết quả.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - GV chỉ định 1 HS lên bảng nối trực tiếp trên màn hình.  - Cả lớp quan sát, đối chiếu, nhận xét.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  GV nhận xét, đánh giá, kết luận, khắc sâu kiến thức về thành phần tình thái. | **Bài 3:**  a - 5  b - 4  c - 2  d - 3  e - 1 |
| **2.4. HD làm bài tập 4**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV hướng dẫn HS dựa vào kiến thức Ngữ văn về thành phần biệt lập ( đã học ở bài 9) để xác định thành phần phụ chú và chức năng của thành phần phụ chú trong câu theo PHT số 3:   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **PHIẾU HỌC TẬP SỐ 3** | | | | | **Câu** | **Thành phần phụ chú** | **Dấu hiệu hình thức** | **Tác dụng** | | a |  |  |  | | b |  |  |  | | c |  |  |  | | d |  |  |  |   **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS nhớ lại kiến thức về thành phần tình thái đã học ở Bài 9, thảo luận theo nhóm bàn, hoàn thành PHT số 3  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  **-** GV trình chiếu sản phẩm một nhóm bất kì, đại diện HS trình bày; nhóm HS khác quan sát, nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét kết quả thực hiện nhiệm vụ các nhóm, bổ sung, khắc sâu kiến thức về thành phần phụ chú. | **Bài 4:**   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **PHIẾU HỌC TẬP SỐ 3** | | | | | **Câu** | **Thành phần phụ chú** | **Dấu hiệu hình thức** | **Tác dụng** | | a | làng Mỹ Lý | Đặt giữa hai dấu gạch ngang. | Giải thích không gian muốn nói đến. | | b | con đường, bến sông, bánh xe đạp đều đặn quay tròn,... | Đặt sau dấu hai chấm. | giải thích những hình ảnh nào là mang ý nghĩa ẩn dụ | | c | quê hương của đạo diễn Mai-cơn Đu-đốc đơ Guýt. | Đặt sau dấu phẩy. | giải thích hình ảnh vùng quê trong bộ phim là hình ảnh quê hương đạo diễn | | d | Father and Daughter | Đặt trong hai dấu ngoặc đơn. | giải thích tên tiếng Anh của bộ phim. | |

**3. HOẠT ĐỘNG 3: VẬN DỤNG ( 5 phút)**

**a. Mục tiêu**: Vận dụng kiến thức về các kiểu câu theo mục đích nói để kết nối với phần viết.

**b. Nội dung**: HS viết **một đoạn văn ngắn (khoảng 7 đến 10 dòng) với chủ đề tự chọn trong đó có sử dụng ít nhất 01 câu có hình thức là một câu hỏi nhưng không dùng để hỏi.**

**c. Sản phẩm:** Đoạn văn ngắn do HS viết theo yêu cầu.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

GV yêu cầu HS về nhà: Viết **một đoạn văn ngắn (khoảng 7 đến 10 dòng) với chủ đề tự chọn trong đó có sử dụng ít nhất 01 câu có hình thức là một câu hỏi nhưng không dùng để hỏi.**

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- GV hướng dẫn HS xác định yêu cầu bài tập theo bảng tiêu chí sau:

|  |
| --- |
| **Yêu cầu** |
| 1. Hình thức: đảm bảo đoạn văn **(khoảng 7 đến 10 dòng)** |
| 2. Nội dung: **chủ đề tự chọn** |
| 3. Sử  **dụng ít nhất 01 câu có hình thức là một câu hỏi nhưng không dùng để hỏi.** |
| 4. Đảm bảo các yêu cầu về chính tả, ngữ pháp và diễn đạt. |

**-** HS làm việc cá nhân, tạo lập đoạn văn đảm bảo các tiêu chí trên.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- Đầu tiết học sau, GV chiếu sản phẩm và yêu cầu hai hoặc ba HS trình bày; HS khác lắng nghe, nhận xét, đánh giá theo bảng kiểm:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Yêu cầu** | **Đạt** | **Chưa đạt** | **Dự kiến**  **chỉnh sửa** |
| 1. Đảm bảo hình thức đoạn văn |  |  |  |
| 2. Nội dung: **chủ đề tự chọn** |  |  |  |
| 3. Sử  **dụng ít nhất 01 câu có hình thức là một câu hỏi nhưng không dùng để hỏi.** |  |  |  |
| 4. Đảm bảo các yêu cầu về chính tả, ngữ pháp và diễn đạt. |  |  |  |

**Bước 4: Kết luận, nhận định.**

- GV nhận xét, đánh giá, cho điểm đối với những bài viết tốt.

**VIẾT**

**VIẾT BÀI GIỚI THIỆU MỘT CUỐN SÁCH**

**(2 TIẾT)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

HS viết được bài giới thiệu một cuốn sách với các thông tin cơ bản về cuốn sách đó như: nhan đề, thể loại, tác giả. hoàn cảnh ra đời, nội dung, hình thức, nghệ thuật và giá trị, ý nghĩa.... của cuốn sách.

**2. Năng lực**

**a. Năng lực chung**

Năng lực giải quyết vấn đề, năng lực trình bày, giao tiếp, năng lực hợp tác,...

**b. Năng lực riêng biệt**

- Năng lực thu thập thông tin liên quan đến bài học.

- Trình bày nội dung giới thiệu một cuốn sách bằng văn viết. Lựa chọn sử dụng hình ảnh, sơ đồ.... kết hợp với chữ viết để giới thiệu thông tin; có thể viết tay hoặc trình bày trên máy vi tính.

- Năng lực tiếp thu tri thức, kĩ năng của kiểu bài để hoàn thành các yêu cầu của bài tập.

**3. Phẩm chất**

- Biết yêu quý, giữ gìn, bảo quản một cuốn sách.

- Yêu thích đọc sách, biết chia sẻ giá trị của các sản phẩm tinh thần trong cuộc sống.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- KHBD, SGK, SGV, SBT, tài liệu liên quan.

- Máy tính, máy chiếu, bảng phụ, PHT

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU**

**a) Mục tiêu:** Tạo hứng thú cho HS, thu hút HS sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập của mình. HS khắc sâu kiến thức nội dung bài học.

**b) Nội dung:** GV đặt những câu hỏi gợi mở vấn đề cho HS chia sẻ.

**c) Sản phẩm:** Nhận thức và thái độ học tập của HS - HS thực hiện theo yêu cầu của GV.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV chuyển giao nhiệm vụ  GV yêu cầu HS kể tên những cuốn sách mà em đã được đọc và tìm hiểu.  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ**  - HS nghe và trả lời.  - Gv quan sát, hỗ trợ  **Bước 3: Báo cáo kết quả**  - HS lần lược trả lời  - GV gọi HS nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, đánh giá  *GV dẫn dắt vào bài:* Chắc hẳn trong chúng ta ai cũng đã từng đọc sách. Từ bác nông dân, các em nhỏ, đến học sinh, các thầy cô giáo hay cả các giáo sư, tiến sĩ, nhà khoa học… Dù là ai đi nữa thì mỗi người sẽ dành riêng cho mình cuốn sách hay nhất. Có người chọn giữ riêng cho mình cuốn sách đó nhưng cũng có những người chọn giới thiệu cho mọi người cùng đọc, cùng yêu thích cuốn sách đó. Hôm nay cô trò mình cùng viết bài giới thiệu một cuốn sách nhé! | HS chia sẻ |

**HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Định hướng**

**a. Mục tiêu:** Biết được khái niệm và đặc điểm chung của bài viết bài giới thiệu một cuốn sách.

**b. Nội dung:** HS sử dụng sgk, chọn lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của học sinh.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV chuyển giao nhiệm vụ  - HS tiếp nhận nhiệm vụ  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS nghe và trả lời.  - GV quan sát, hỗ trợ.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS trình bày sản phẩm chuẩn bị.  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, đánh giá  - GV hướng dẫn HS ghi bài | **1. Định hướng**  1.1. Viết bài giới thiệu một cuốn sách là trình bày cho người đọc biết các thông tin cơ bản về cuốn sách đó như: nhan đề, thể loại, tác giả. hoàn cảnh ra đời. nội dung, hình thức, nghệ thuật và giá trị, ý nghĩa.... của cuốn sách.  - Nhan đề cuốn sách được giới thiệu ở tiêu đề và phần đầu của văn bản.  - Các thông tin chung về cuốn sách như: tác giả, hoàn cảnh ra đời, thông tin xuất bản,... trong phần đầu của văn bản.  - Các thông tin về nội dung và hình thức, nghệ thuật thể hiện của cuốn sách ở phần tiếp sau của văn bản.  - Ý kiến của người giới thiệu (hoặc người đọc) về giá trị nội dung, nghệ thuật, ý nghĩa của cuốn sách.  - Sử dụng hình ảnh minh hoạ để bổ sung, làm rõ thông tin, tăng sức hấp dẫn cho bài giới thiệu.  1.2. Lưu ý:  - Lựa chọn cuốn sách phù hợp  - Đọc kĩ cuốn sách, xác định các thông tin về nội dung và hình thức, nghệ thuật, giá trị, ý nghĩa của cuốn sách.  - Tim hiểu thêm các thông tin có liên: tác giả, hoàn cảnh ra đời, đánh giá của bạn đọc về cuốn sách,...  - Lựa chọn trật tự sắp xếp, trình bày  - Lựa chọn sử dụng hình ảnh, sơ đồ.... kêt hợp với chữ viết để giới thiệu thông tin; có thể viết tay hoặc trình bày trên máy vi tính. |

**Hoạt động 2: Thực hành**

**a. Mục tiêu:** Biết thực hành viết theo các bước và rèn luyện kĩ năng tóm tắt nội dung cuốn sách và cách xưng hô trong bài viết

**b. Nội dung:** HS sử dụng sgk để tiến hành trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm học tập:** HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **NV1: Hướng dẫn HS thực hành viết theo các bước**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV chuyển giao nhiệm vụ  *+ GV lưu ý HS theo dõi các bước trong SGK*  *+ GV yêu cầu HS đọc kĩ phần chuẩn bị để xác định nội dung bài viết của mình.*  - HS tiếp nhận nhiệm vụ  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS nghe và trả lời  - GV quan sát, hỗ trợ  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS trình bày sản phẩm thảo luận  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  GV nhận xét, đánh giá  **NV2: Hướng dẫn HS kĩ năng tóm tắt nội dung cuốn sách và cách xưng hô trong bài viết**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV chuyển giao nhiệm vụ  *Hướng dẫn học sinh một số lưu ý khi tóm tắt nội dung cuốn sách*  - HS tiếp nhận nhiệm vụ  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS nghe và trả lời  - GV quan sát, hỗ trợ  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS trình bày sản phẩm thảo luận.  - GV gọi HS nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  GV nhận xét, đánh giá | **2. Thực hành**  ***2.1. Thực hành viết theo các bước***  Đề bài: *Nhà trường tổ chức cuộc thi giới thiệu "Bầu trời trong trang sách”. Em hãy viết một bài giới thiệu cuốn sách mà em yêu thích.*  a. Chuẩn bị  - Xác định các yêu cầu cần thực hiện: mục đích viết, người đọc....  - Lựa chọn cuốn sách em yêu thích để giới thiệu.  - Đọc kĩ lại cuốn sách để xác định thông tin về nội dung, hình thức, giá trị, ý nghĩa của cuốn sách.  - Tìm hiểu, lựa chọn, thu thập thông tin, hình ảnh liên quan đến cuốn sách từ các nguồn khác nhau như sách, báo. Internet,...  b. Tìm ý và lập dàn ý  *Tên cuốn sách?Các thông tin chung về cuốn sách?*  *-* *Nội dung của cuốn sách?*  *- Hình thức của cuốn sách?*  *- Giá trị, ý nghĩa của cuốn sách?*  *- Các hình ảnh minh hoạ cần sử dụng?*  - Lập dàn ý bằng cách dựa vào các ý dã tìm được ở trên, lựa chọn và sắp xếp lại theo bố cục ba phần của bài viết.  c. Viết  - Dựa vào dàn ý đã lập để viết bài.  - Một ý có thể được thể hiện bằng một đoạn văn hoặc nhiều đoạn văn.  - Có thể lựa chọn sử dụng một số trích dẫn từ cuốn sách trong phần giới thiệu nội dung và hình thức, hoặc trích dẫn nhận định của bạn đọc tin cậy trong phần giới thiệu giá trị ý nghĩa của cuốn sách.  d. Kiểm tra và chỉnh sửa  ***2.2. Rèn luyện kĩ năng tóm tắt nội dung cuốn sách và cách xưng hô trong bài viết***  - Tóm tắt nội dung cuốn sách:  + Để giới thiệu cuốn sách, người viết cần tóm tắt được nội dung cuốn sách đó.  Tóm tắt nội dung cuốn sách là nêu ngắn gọn, chính xác nội dung chính của cuốn sách.  - Cách xưng hô trong bài viết:  + Để thể hiện mối quan hệ với người đọc, người viết có thể lựa chọn sử dụng hoặc không sử dụng các từ ngữ để xưng hô.  + Từ ngữ xưng hô là những từ ngừ người viết sử dụng để tự xưng mình (ví dụ: *tôi, ta, chúng tôi,...)* và gọi người đọc mà mình định hướng đến là ai (ví dụ: *bạn. các bạn. mọi người....).* Ngoài ra. còn phải sử dụng các từ ngữ khác nhau để gọi tên tác giả.  Ví dụ, với tác giả Hồ Xuân Hương, có thể dùng các từ ngữ: *nhà thơ. nữ thi sĩ, “Bà chúa thơ Nôm ”, tác gia bài “Mời trầu* ”,..., tránh việc chỉ dùng lặp lại một từ để chỉ tác giả. |
|  | |

**Hoạt động 3: LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức của bài học vào việc lập dàn ý cho bài viết giới thiệu cuốn sách.

**b. Nội dung:** HS suy nghĩ cá nhân làm bài tập của GV giao: lập dàn ý

**c. Sản phẩm:** Dàn ý bài viết giới thiệu cuốn sách.

**d. Tổ chức thực hiện**

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ**:

- GV giao bài tập cho HS:

Bài tập: Luyện viết tóm tắt nội dung cuốn sách và cách xưng hô trong bài viết cho một trong hai đề văn sau:

*(1) Hãy viết bài giới thiệu một cuốn sách văn học hoặc khoa học mà em thấy có ý nghĩa với bản thân.*

*(2) Trang web trường em có chuyên mục "Mỗi tháng một cuốn sách hay”. Giả sử là người viết bài cho chuyên mục này, em hãy lựa chọn và giới thiệu một cuốn sách hay đến thầy cô và bạn bè trong trường.*

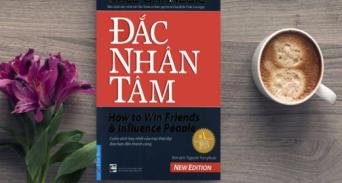
**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

GV hướng dẫn HS viết bài giới thiệu một cuốn sách. Gợi ý HS trình bày suy nghĩ của mình về cuốn sách được giới thiệu.

**B3: Báo cáo, thảo luận**

HS tự trình bày, đánh giá sản phẩm của mình, dựa vào tiêu chí, tự đánh giá kết quả thực hiện bài viết.

\*  MB: Giới thiệu dẫn dắt cuốn sách mà em yêu thích: “*Đắc Nhân Tâm*”



\* TB

- Giới thiệu chung:

+ Tác giả: DALE CARNEGIE

DALE CARNEGIE - tác giả cuốn sách, vốn chỉ là một con người bình thường trong vô vàn con người nhưng bằng sự nỗ lực vượt bậc, ông đã được hàng triệu người biết đến nhờ tài năng xuất chúng trong nghệ thuật hùng biện và khả năng thuyết phục. Đây là công trình tâm huyết cả đời của và xuất phát từ chính nhu cầu của Dale khi cảm thấy cuộc đời mình sẽ không phạm phải quá nhiều sai lầm đã qua nếu như được học tử tế về cách cư xử trong cuộc sống. Ông đã viết bằng chính trải nghiệm phong phú cả đời mình.

+ Nhan đề cuốn sách: Đắc nhân tâm”

Tên cuốn sách đã trở thành một danh từ chỉ lối sống mà ở đó con người ta cư xử linh hoạt và thấu tình đạt lý. Lý thuyết muôn thuở vẫn là những quy tắc CHẾT nhưng nhân tâm là SỐNG, là BIẾN ĐỔI. Bạn hãy thử đọc "Đắc Nhân tâm" và tự mình chiêm nghiệm những cái đang diễn ra trong đời thực hiện hữu, chắc chắn bạn sẽ có những bài học cho riêng mình.

- Nội dung của cuốn sách:

+ Phần 1 nói về nghệ thuật ứng xử căn bản của mỗi con người, bao gồm những bí quyết, kinh nghiệm và cả các bài học về việc đối nhân xử thế trong các mối quan hệ xã hội mà bạn nên lưu tâm đến.

+ Phần 2 của cuốn sách sẽ hướng dẫn cho bạn những bí quyết hữu ích trong việc tạo ra sự thiện cảm đối với người đối diện, nhờ đó giúp cho những người xung quanh luôn yêu quý và trân trọng tình cảm của bạn hơn.

+ Phần 3 được xem là một phần rất quan trọng và sẽ đem lại cho bạn rất nhiều bài học bổ ích nhất liên quan đến lĩnh vực tâm lý học, đó là chỉ cho bạn các phương pháp và bí quyết giúp bạn và những người khác có chung về suy nghĩ và quan điểm trong cuộc sống.

+ Phần 4, phần cuối cùng của cuốn sách Đắc nhân tâm, tác giả sẽ bày cho bạn những cách để chuyển hóa cảm xúc và suy nghĩ của một người khác từ tiêu cực chuyển thành tích cực mà không để xảy ra sự hận thù hay oán trách, dù cho đây không phải là một việc làm đơn giản chút nào.

\* KB: Tổng kết lại giá trị của cuốn sách

**B4: Kết luận, nhận định:** HS tự nhận xét, trao đổi thêm ý kiến với bạn

**Hoạt động 4: VẬN DỤNG - MỞ RỘNG**

**a. Mục tiêu:** Củng cố và mở rộng kiến thức nội dung của bài học cho HS qua viết đoạn mở bài.

**b. Nội dung:** GV giao nhiệm vụ, HS thực hiện nhiệm vụ và hoàn thiện phần mở bài (hoàn thành bài viết có thể làm ở nhà).

**c. Sản phẩm:** Sản phẩm của HS sau khi đã được chỉnh sửa (nếu cần).

**d. Tổ chức thực hiện**

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ**

GV giao bài tập:

*Viết phần mở bài cho đề bài viết bài giới thiệu một cuốn sách hay đến mọi người.*

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

- GV hướng dẫn HS thực hiện bài tập.

- HS đọc và xác định yêu cầu của bài tập.

**B3: Báo cáo, thảo luận**

GV hướng dẫn HS cách nộp sản phẩm cho GV sau khi hoàn thành.

Đoạn văn tham khảo:

"*Một cuốn sách hay cho ta một điều tốt, một người bạn tốt cho ta một điều hay*". Sách là người bạn chân thành và sáng suốt. Nó chỉ cho bạn con đường đúng đắn, nó giữ cho bạn khỏi bị lầm lạc. Có sách bên mình thì cả trong thời thơ ấu, cả giữa lúc thanh xuân và cả những khi về già, bạn không bị cô độc, bạn thấy mình mạnh mẽ.

Cách đối nhân xử thế luôn được coi là chuẩn mực đánh giá sự khéo léo, thông minh của một con người. Bạn có dám khẳng định rằng cách hành xử của mình luôn khiến mọi người xung quanh cảm thấy hài lòng? Bản thân tôi thì không! Đôi khi muốn hành động, cư xử một cách hoàn hảo lại là chuyện vô cùng khó. Theo thời gian tính cách của con người sẽ thay đổi, sự trưởng thành sẽ giúp họ nhận ra đối nhân xử thế là môn học mà bạn phải luôn học hỏi hàng ngày, học hỏi cả đời. Tôi thường băn khoăn làm sao để mỗi ngày trôi qua sẽ là một nấc thang đưa tôi đến thành công và có được cái nhìn thiện cảm của người khác đối với mình. Cho đến khi tôi chạm tay đến cuốn sách đã thay đổi cuộc sống của biết bao người, cuốn sách có tầm ảnh hưởng nhất mọi thời đại “**ĐẮC NHÂN TÂM**”.

**B4: Kết luận, nhận định**

- GV nhận xét ý thức làm bài của HS, nhắc nhở những HS không nộp bài hoặc nộp bài không đúng quy định (nếu có).

- Dặn dò HS những nội dung cần học ở nhà và chuẩn bị cho bài: ***Nói và nghe: Giới thiệu một cuốn sách.***

**NÓI VÀ NGHE**

**GIỚI THIỆU MỘT CUỐN SÁCH**

**(1 TIẾT)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- HS trình bày được bài giới thiệu ngắn về một cuốn sách (theo sự lựa chọn cá nhân), cung cấp cho người đọc những thông tin quan trọng nhất; nêu được đề tài hay chủ đề của cuốn sách và một số nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật.

- Sử dụng kết hợp các phương tiện phi ngôn ngữ như ánh măt, nét mặt, cử chỉ, ... và các phương tiện minh hoạ, hỗ trợ để hoạt động trình bày thêm rõ ràng, thú vị, hấp dẫn.

- Lựa chọn cách nói phù hợp với đối tượng người nghe.

- Nghe và tổng hợp được các thông tin chính của bài nói, biết nhận xét về chất lượng bài nói (nội dung và cách trình bày), trao đổi để rút kinh nghiệm cách thực hiện bài nói theo yêu cầu của bài.

**2. Năng lực**

**a. Năng lực chung**

Năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác, ...

**b. Năng lực riêng biệt**

- Năng lực thu thập thông tin liên quan đến bài học.

- Trình bày nội dung giới thiệu một cuốn sách bằng văn nói, không đọc bài viết.

- Năng lực tiếp thu tri thức, kĩ năng của kiểu bài để hoàn thành các yêu cầu của bài tập.

**3. Phẩm chất**

- Yêu thích đọc sách, xem phim và khám phá, chia sẻ giá trị của các sản phẩm tinh thần trong cuộc sống.

- Sẵn sàng trao đổi với người nghe để làm sáng tỏ những nội dung còn chưa rõ.

- Biết lắng nghe, thể hiện sự tôn trọng những cách cảm nhận, đánh giá đa dạng đối với một cuốn sách.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- KHBD, SGK, SGV, SBT.

- Máy tính, máy chiếu, bảng phụ, bút dạ, giấy A0.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU**

**a) Mục tiêu:** Tạo hứng thú cho HS, thu hút HS sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập của mình. HS khắc sâu kiến thức nội dung bài học.

**b) Nội dung:** GV đặt những câu hỏi gợi mở vấn đề cho HS chia sẻ.

**c) Sản phẩm:** Nhận thức và thái độ học tập của HS - HS hoàn thành bài tập theo yêu cầu của GV.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV chuyển giao nhiệm vụ  GV nhắc lại nhiệm vụ từ tiết trước: Chuẩn bị bài viết giới thiệu một cuốn sách. (Yêu cầu của bài giới thiệu một cuốn sách)  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS nghe và trả lời.  - Gv quan sát, hỗ trợ  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS trình bày sản phẩm thảo luận  - GV gọi HS nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, đánh giá  *GV dẫn dắt vài bài:* Sách là nơi chứa đựng những kiến ​​thức về nhiều ngành nghề, kinh nghiệm sống, các vấn đề xã hội hay cảm xúc của tác giả muốn gửi gắm đến người đọc. Sách là nơi tích lũy kiến ​​thức của các nền văn minh trên thế giới, là nơi lưu giữ những thành tựu, di sản tinh thần của nhân loại. Đến với sách ta có thêm được nhiều kiến thức, kĩ năng. Bài nói hôm nay, chúng ta cùng giới thiệu cho nhau nghe về những cuốn sách bản thân đã đọc để cùng nhau yêu sách và tìm sách đọc để đời sống của mỗi chúng ta trở nên phong phú hơn. | HS chia sẻ  **\* Yêu cầu của bài giới thiệu một cuốn sách**  + Mở đầu: Chào hỏi. giới thiệu cuốn sách yêu thích.  + Nội dung chính: Lần lượt trình bày thông tin chung về cuốn sách; nội dung, hình thức, giá trị, ý nghĩa của cuốn sách. Sử dụng các hình ảnh, nội dung minh hoạ tương ứng.  + Kết thúc: Cảm ơn và bày tỏ mong muốn nhận đựợc phản hôi tử người nghe. |

**HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Củng cố, chuẩn bị hoàn thiện lại nội dung nói**

**a. Mục tiêu:** Chuẩn bị trình bày bài nói giới thiệu một cuốn sách.

**b. Nội dung:** HS hoàn thành bài giới thiệu của mình.

**c. Sản phẩm học tập:** Bài nói và những nội dung phản hồi của học sinh.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV chuyển giao nhiệm vụ  - HS tiếp nhận nhiệm vụ  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS nghe và trả lời.  - GV quan sát, hỗ trợ.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS trình bày sản phẩm chuẩn bị.  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, đánh giá | **I. Chuẩn bị hoàn thiện bài nói**  - Hình thành cuẩn bị bài nói.  - Các ý kiến phản hồi. |

**Hoạt động 2: Trình bày giới thiệu một cuốn sách**

**a. Mục tiêu:** Nhận biết được các yêu cầu, mục đích của bài.

**b. Nội dung:** HS sử dụng sgk, chắt lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm học tập:** HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **NV1: Hướng dẫn Hs tìm hiểu bước trước khi nói**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV chuyển giao nhiệm vụ  *+ GV lưu ý HS về sự cần thiết của việc xác định mục đích nói và đối tượng nghe.*  *+ GV yêu cầu HS đọc kĩ phần chuẩn bị nội dung nói để xác định nội dung bài nói của mình.*  *+Hs tìm ý theo PHT số 1, sắp xếp ý*  *+ Hs tập luyện cá nhân hoặc cặp đôi*  - HS tiếp nhận nhiệm vụ  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS nghe và trả lời  - Gv quan sát, hỗ trợ  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS trình bày sản phẩm thảo luận  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, đánh giá  **NV2: Hướng dẫn Hs tìm hiểu bước trình bày bài nói**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV chuyển giao nhiệm vụ  *+ Hướng dẫn học sinh một số lưu ý khi luyện tập và trình bày*  *+ GV chọn HS trình bày bài nói. Đồng thời GV yêu cầu những HS dưới lớp lắng nghe, đánh giá.*  - HS tiếp nhận nhiệm vụ  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS nghe và trả lời  - Gv quan sát, hỗ trợ  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS trình bày sản phẩm thảo luận.  - GV gọi HS nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, đánh giá | **II. Trình bày giới thiệu một cuốn sách**  **1. Trước khi nói**  **a. Xác định mục đích nói và người nghe**  - Mục đích: chia sẻ để mọi người hiểu rõ hơn về một cuốn sách nào đó, yêu mến, tìm đọc cuốn sách.  - Người nghe: Thầy cô, bạn bè, người quan tâm.  **b. Chuẩn bị nội dung nói**  - Lựa chọn cuốn sách sẽ giới thiệu  - Tìm ý  - Sắp xếp ý  **c. Tập luyện**  **2. Trình bày bài nói**  - Trình bày lần lượt các ý đã được xác định trong đề cương bài nói.  - Sử dụng lí lẽ và bằng chứng cụ thể (dẫn từ sách hoặc đời sống thực) để làm rõ vấn đề.  - Bộc lộ được cảm xúc, thái độ phù hợp. |
| **\*Yêu cầu đối với người nói và người nghe:** | |
| **Người nói**  - Nội dung trình bày:  + Vấn đề trình bày được nêu rõ ràng, cụ thể.  + Nội dung phong phú, có trọng tâm, được trình bày lô gích; lí lẽ và bằng chứng làm nổi bật được vấn đề.  + Nội dung giải đáp thắc mắc cụ thể, ngắn gọn, thỏa đáng.  - Hình thức trình bày:  + Bài trình bày có bố cục rõ ràng.  + Các nội dung minh hoạ có chất lượng.  + Sử dụng phương tiện hỗ trợ phù hợp.  + Có sự sáng tạo, tạo được điểm nhấn cho nội dung trình bày.  - Tác phong, thái độ trình bày:  + Phong thái tự tin, tôn trọng người nghe, sử dụng ngổn ngữ cơ thể sinh dộng, phù hợp.  + Nói trõi chảy, mạch lạc, không bị ngắt quãng, hoặc không có những từ ngữ chêm xen quá nhiều.  + Tốc độ nói vừa phải, có nhấn giọng ở những nội dung quan trọng.  + Bảo đảm yêu cấu về thời gian trình bày. | **Người nghe**  - Lắng nghe, xác định và ghi lại các thông tin chính của bài trình bày; những nội dung cần hỏi lại.  - Thể hiện thái độ chú ý lắng nghe; sử dụng cử chỉ, nét mặt, ánh mắt để khích lệ người nói. - Hỏi lại những điểm chưa rõ (nếu cân); có thể trao đổi thêm quan điểm cá nhân vé nội dung của bài trình bày. |
|  | |
| **NV3: Hướng dẫn Hs tìm hiểu bước trao đổi về bài nói**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV chuyển giao nhiệm vụ  *+ GV hướng dẫn HS xem kĩ bảng yêu cầu trong SHS để nắm được những đòi hỏi cơ bản với người nghe, người nói, trước khi thực hiện việc trao đổi ý kiến*  *+ Sau mỗi lượt HS trình bày về vấn đề đặt ra từ cuốn sách. Người nghe sẽ trao đổi lại ý kiến, đề xuất, góp ý.*  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS nghe và trả lời  - Gv quan sát, hỗ trợ  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS trình bày sản phẩm thảo luận  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, đánh giá | **3. Trao đổi về bài nói** |
| **\*Yêu cầu khi trao đổi** | |
| Người nói  - Lắng nghe nhận xét của các bạn và thầy cô về bài trình bày.  - Rút kinh nghiệm về nội dung, cách thức và thái độ trình bày, ...  -Tự đánh giá:  + Điều em hài lòng về bài trình bày của mình là gì?  + Điều gì em muốn thay đổi trong bài trình bày đó? | Người nghe  - Kiểm tra việc nghe và ghi chép các nội dung thông tin xem đã chính xác chưa.  - Nêu nhận xét về nội dung, hình thức bài trình bày.  - Đánh giá:  + Em thấy bài trình bày của bạn có thuyết phục không? Vì sao?  + Điều em học được từ bài trình bày của bạn là gì? |

**Hoạt động 3: LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức của bài học vào việc làm rèn luyện thêm kĩ năng nói.

**b. Nội dung:** HS suy nghĩ cá nhân làm bài tập của GV giao (làm ở nhà).

**c. Sản phẩm:** HS thực hành nói ở nhà.

**d) Tổ chức thực hiện**

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ**:

- GV giao bài tập cho HS:

*Nếu được giới thiệu thêm một vài cuốn sách nữa, em sẽ giới thiệu những cuốn sách nào?*

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

- GV hướng dẫn HS giới thiệu thêm một số cuốn sách. Gợi ý HS trình bày suy nghĩ của mình về cuốn sách được giới thiệu.

- Thuyết phục bạn cùng đọc thêm cuốn sách em giới thiệu.

**B3: Báo cáo, thảo luận**

HS tự trình bày, đánh giá sản phẩm của mình, dựa vào tiêu chí, tự đánh giá kết quả thực hiện bài nói.

**B4: Kết luận, nhận định:** HS tự nhận xét, trao đổi thêm ý kiến với bạn (Thời gian trao đổi, HS tự linh hoạt)

**Hoạt động 4: VẬN DỤNG - MỞ RỘNG**

**a. Mục tiêu:** Củng cố và mở rộng kiến thức nội dung của bài học cho HS.

**b. Nội dung:** GV giao nhiệm vụ, HS thực hiện nhiệm vụ.

**c. Sản phẩm:** Sản phẩm của HS sau khi đã được chỉnh sửa (nếu cần).

**d. Tổ chức thực hiện**

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ**

GV giao bài tập:

Làm 1 video clip ngắn thuyết phục mọi người hình thành thói quen đọc sách và giới thiệu một cuốn sách theo em nên đọc phù hợp với lứa tuổi (Sách *Tuổi teen đáng giá bao nhiêu?*, *Hành trình vào đời của tuổi teen*,…

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

- GV hướng dẫn HS thực hiện bài tập.

- HS đọc và xác định yêu cầu của bài tập 1 & 2.

**B3: Báo cáo, thảo luận**

GV hướng dẫn HS cách nộp sản phẩm cho GV sau khi hoàn thành.

**B4: Kết luận, nhận định**

- GV nhận xét ý thức làm bài của HS, nhắc nhở những HS không nộp bài hoặc nộp bài không đúng quy định (nếu có).

- Dặn dò HS những nội dung cần học ở nhà và chuẩn bị cho bài ôn tập học kì